



ĐẠI ĐẠO TAM KỶ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

KINH

THIÊN ĐẠO VÀ THẾ ĐẠO

Tái bản năm
Giáp Ngọ - 2014

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN



ĐẠI ĐẠO TAM KỲ PHỔ ĐỘ
TÒA THÁNH TÂY NINH

KINH

THIÊN ĐẠO VÀ THẾ ĐẠO

Tái bản năm
Giáp Ngọ - 2014

HỘI THÁNH GIỮ BẢN QUYỀN

TỰA

Từ khi mở Đạo, CHÍ TÔN duy giảng cơ truyền cho Phật giáo, Minh Sư, Minh Đường, Minh Lý dạy dâng Kinh cho Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ, song Kinh Tận Độ vong linh chưa hề giảng cơ cho nơi nào tất cả.

Đức Quyền Giáo Tông (khi còn tại thế) và Đức Hộ Pháp, trót mười năm trường nghĩa là từ ngày mở Đạo, đã nhiều phen dâng sớ cho Đại Từ Phụ và các Đấng Thiêng liêng đặng xin Kinh Tận Độ, nhưng mà CHÍ TÔN cùng chư Thần, Thánh, Tiên, Phật vẫn chưa định ban ân cho toàn sanh chúng.

Mãi đến ngày 23 tháng 7 tới mùng 4 tháng 8 Ất Hợi (DL, 21 đến 31-8-1935) mới giảng cho Tân Kinh. Ấy là một giọt nước Cam Lộ của Đức Từ Bi rưới chan

động gọi nhuần cho các đẳng linh hồn của toàn Thế giới.

Chúng ta thêm xét thì đủ hiểu rằng : Đã trải qua mười năm **CHÍ TÔN** mới mở cơ tận độ. Cơ tận độ như sanh duy kể từ ngày ban Tân Kinh này mà thôi.

Thương thay cho những kẻ vô phần chịu phạt thiết thòi qui liễu trước ngày Tân Kinh chuyển Pháp. Ấy cũng là quả kiếp của Như sanh do Thiên Thơ tiền định. Nếu chúng ta thương tưởng thì duy có một phương độ rồi là trì tụng **Di Lạc Chơn Kinh** hầu các đẳng linh hồn đặng siêu thăng Tịnh độ.

Ấy vậy, bốn Kinh này nguyên của chư Phật, chư Tiên đã giảng cơ truyền thế trong kỳ **Trung Nguyên Ất Hợi**.

Khi tụng phải thành tâm và phải để nơi tinh khiết.

Hội Thánh kính cáo

TIỂU DẪN

CÁCH THỜ PHƯỢNG VÀ CÚNG KIẾNG

Lập vị THƯỢNG ĐẾ thì phải lựa nơi nào cho tinh khiết, tốt hơn hết là giữa nhà, lập tran thờ cho cao và treo màn cho khuất chỗ thờ phượng.

			1					
3			2					4
	5	6	7	8	9			
10			11					12

- 1- Thánh Tượng THIÊN NHÂN
- 2- Đèn Thái Cực
- 3- Trái cây
- 4- Bông
- 5- Nước trà (để bên hữu ấy là ÂM)
- 6-7 và 8- Ba ly rượu
- 9- Nước trắng (để bên tả ấy là DƯƠNG)
- 10- và 12- Hai cây đèn
- 11- Lư hương

Bông chỉ về TINH, Rượu chỉ về KHÍ, Trà chỉ về THẦN.

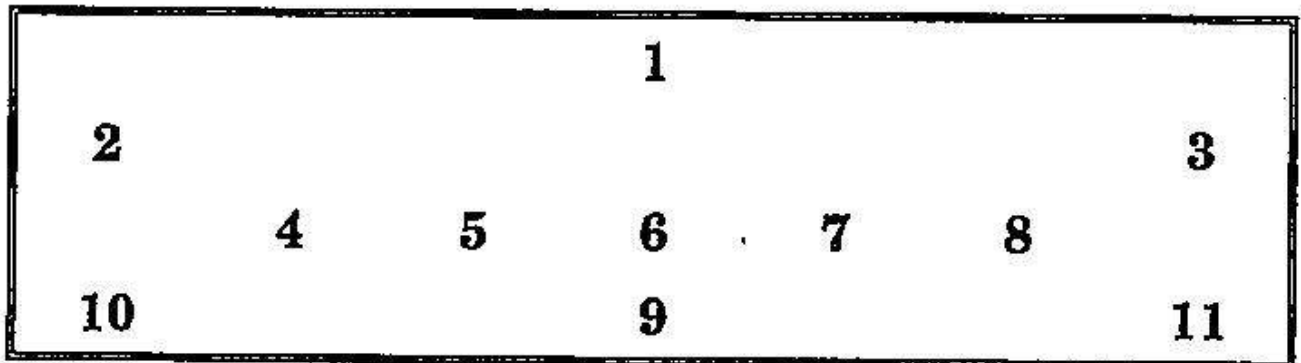
TINH, KHÍ, THẦN là Tam Bửu của các Đấng Thần, Thánh, Tiên, Phật.

Thời TÝ, NGỌ cúng RƯỢU.

Thời MỆO, DẬU cúng nước ÂM DƯƠNG.

Khi cúng THẦN phải đốt cho đủ 5 cây hương, cắm hàng trong ba cây gọi là AN TAM TÀI, thêm hàng ngoài hai cây nữa gọi là TƯỢNG NGŨ KHÍ.

Bàn thờ HỘ PHÁP



1- Tượng thờ viết chữ "KHÍ"

2- Trái cây

3- Bông

4- Nước trà

5- 6 và 7- Ba ly rượu

8- Nước trắng

9- Lư hương

10- và 11- Hai cây đèn

Bàn thờ Hộ Pháp duy thờ nơi Thánh Thất mà thôi. Mỗi khi cúng Tứ Thời thì đốt ba cây hương.

CÁCH LẠY

Chấp hai tay lại như cách dưới đây :

Tay trái bắt ẤN TÝ, ⁽¹⁾ rồi nắm lại. Kế đó, bàn tay mặt áp ngoài, rồi ngón cái (*tay mặt*) xỏ vô giữa ngón cái và ngón trỏ bên tay trái.

Để hai tay như vậy mà đưa lên trán, xá sâu ba xá rồi quì xuống đưa hai tay lên trán như trước mà niệm “**Nam mô Phật**” ; đưa qua bên trái niệm “**Nam mô Pháp**” ; đưa qua bên mặt niệm “**Nam mô Tăng**”, rồi để ngay ngực mà niệm :

“Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát Ma Ha Tát. (*cúi đầu*)

“Nam mô Quan Thế Âm Bồ Tát Ma Ha Tát (*cúi đầu*)

“Nam mô Lý Đại Tiên Trưởng kiêm Giáo Tông Đại Đạo Tam Kỳ Phổ Độ. (*cúi đầu*)

(1) Bắt Ấn Tý nghĩa là : Bấm đầu ngón tay cái vào gốc ngón tay áp út.

“Nam mô Hiệp Thiên Đại Đế Quan Thánh Đế Quân (cúi đầu)

“Nam mô chư Phật, chư Tiên, chư Thánh, chư Thần.” (cúi đầu)

Mỗi lần lạy Trời thì một lạy gật đầu bốn cái, làm như vậy cho đủ ba lạy là 12 gật (*nhớ mỗi gật phải niệm “Nam mô Cao Đài...”*)

Còn lạy Phật và Tiên thì ba lạy, mỗi lạy gật đầu ba cái là 9 gật.

Khi lạy thì 2 bàn tay trải ra và hai ngón cái phải gác chéo nhau.

CÁCH NHẬP ĐÀN HÀNH LỄ CÚNG PHẬT MẪU TẠI BÁO AN TỬ VÀ ĐIỆN THỜ PHẬT MẪU.

Khi nhập Đàn cúng Phật Mẫu thì cũng chấp tay ẤN TÝ, xá 3 xá, quì xuống để tay lên trán, niệm :

— Nam Mô Diêu Trì Kim Mẫu Vô Cực Thiên Tôn (*cúi đầu*)

— Nam Mô Cửu Vị Tiên Nương (*cúi đầu*)

— Nam Mô Bạch Vân Động Chư Thánh (*cúi đầu*)

(chớ không lấy dấu Phật, Pháp, Tăng...)

Tiếp tụng kinh :

— Niệm hương (3 lạy 9 gật)

— Khai kinh (cúi đầu)

— Phật Mẫu Chơn Kinh (3 lạy, 9 gật)

— Tán tụng công đức Diêu Trì Kim Mẫu (3 lạy
9 gật)

(Bài kinh này ngày Đản Sóc Vọng khởi đọc).

— Bài dâng hoa :

Câu chót : Cúi mong Phật Mẫu rưới ân Thiên (3
lạy 9 gật).

— Bài dâng rượu : (3 lạy 9 gật).

— Bài dâng trà : (3 lạy 9 gật).

— Ngũ nguyện : (3 lạy 9 gật).

Mỗi lần lạy ĐỨC PHẬT MẪU thì lạy 3 lạy, mỗi
lạy gật 3 gật, mỗi gật niệm : Nam Mô Diêu Trì Kim
Mẫu Vô Cực Thiên Tôn.

(Cộng chung 9 gật, 9 lần niệm thay cho 9 lạy).

CÚNG ĐÀN

Nơi Thánh Thất nhằm kỳ Vía lớn hoặc ngày Sóc Vọng mới cúng Đàn (Đại Đàn hay Tiểu Đàn), còn kỳ dư thì thiết Tiểu Lễ, đầu cho có làm tuần tự chi cũng vậy.

Mỗi kỳ Đàn thì đánh 3 hiệp *Lôi Âm Cổ* và *Bạch Ngọc Chung*, mỗi hiệp 12 hồi, mỗi hồi 12 dùi, đánh *Ngọc Hoàng Sấm*, có nhạc lễ.

Tiểu Lễ không có đánh trống, duy có kệ chuông mà thôi.

Khi sửa soạn cúng, đánh chuông nhất, kệ 3 câu, hể dứt mỗi câu đánh một tiếng chuông lớn.

Chứng nhập Đàn, đánh chuông nhì, kệ 3 câu, hể dứt mỗi câu đánh một tiếng chuông lớn.

Lúc cúng rồi, kệ 3 câu, dứt mỗi câu đánh một tiếng chuông lớn, kế xá bái Đàn.

Nơi nhà Đạo Hữu, trước khi sửa soạn cúng Tứ Thời thì đánh ba tiếng chuông, lúc cúng rồi cũng đánh ba tiếng là đủ, chớ không có kệ.

TRAI KỶ

Nhập môn rồi phải tập trai giới, ban đầu ít nữa phải giữ Lục trai, lần lần tập đến Thập trai, như Trường trai được lại càng tốt.

Lục trai : Là ăn chay ngày 1, 8, 14, 15, 23 và 30 (*như tháng thiếu thì ăn ngày 29 thế cho ngày 30*).

Thập trai : Là ăn chay ngày 1, 8, 14, 15, 18, 23, 24, 28, 29 và 30 (*tháng thiếu ăn thêm ngày 27*).

Vị nào giữ được Thập trai trở lên thì sau khi qui liễu, được Hội Thánh đến làm phép xác, y như lời Thầy đã tiên tri : “*Ai giữ trai kỳ từ 10 ngày sắp lên, được thọ truyền Bửu pháp*”.

CÁCH THIẾT LỄ MỖI NGHI TIẾT :

CẦU HỒN KHI HẤP HỐI VÀ CẦU HỒN KHI ĐÃ CHẾT RỒI.

Đầu nhằm giờ cúng Tứ Thời hay không cúng phải thiết lễ cúng Thầy trước. Cúng rồi thì tịnh tâm vái Thầy dâng tụng KINH CẦU HỒN cho Đạo Hữu trong khi hấp hối hay vừa qui liễu.

Rồi vị Chứng đàn đến đứng phía trước đầu bệnh nhơn, nếu có Đồng nhi thì sắp hàng hai bên từ phía trên sắp xuống.

Vị Chứng đàn đứng giữa, tịnh thần nghiêm trang và kêu người bệnh hấp hối, đầu dứt hơi rồi cũng vậy mà nói rằng :

“Tôi vâng lệnh Đức Chí Tôn đến tụng kinh cho linh hồn Đạo Hữu ⁽¹⁾ nhẹ nhàng siêu thăng Tịnh độ, vậy Đạo Hữu phải tịnh Thân mà nghe và phải cầu nguyện nơi Đức Chí Tôn ban ơn lành cho”.

Kế tụng kinh CẦU HỒN KHI HẤP HỐI (3 lần) khi dứt phải cúi đầu và niệm câu chú của Thầy (3 lần).

Còn như bệnh nhơn vừa tắt hơi thì tụng kinh KHI ĐÁ CHẾT RỒI (3 lần).

TẢN LIỆM

Cách thể nghi tiết làm cũng như cầu hồn vậy, nghĩa là phải cúng Thầy trước, rồi đến chỗ người chết nằm, tụng kinh Tản Liệm (3 lần). Tụng rồi thì Tang chủ lạy Vong linh, nghĩa là lạy xác rồi mới tản liệm.

(1) Lời dặn : Cầu hồn cho Chức sắc thì kêu Thánh danh hay là Hiền Huynh, Hiền Tỷ.

CẦU SIÊU

Đương lúc làm phép xác, phải tụng kinh :

“Đầu vọng bái Tây Phương Phật Tổ

“A Di Đà Phật độ chúng dân” v.v...

(rồi tụng tiếp bài “Kinh Khi Đã Chết Rồi”)

“Ba mươi sáu cõi Thiên Tào

“Nhập trong Bát Quái mới vào Ngọc Hư...”

Tụng như vậy ba lần, mỗi lần dứt phải cúi đầu.

Sau rớt hết phải niệm câu chú của Thầy (3 lần).

Tiếp tụng DI LẠC CHƠN KINH.

Những nhà ở xa Thánh Thất, không thể đến làm phép xác được, thì sau khi tẩn liệm, lập một bàn thờ vong trước linh cữu, rồi vị Chứng đàn cầu nguyện Thầy ⁽¹⁾ đặng thỉnh Vong đến trước Điện tiên ⁽²⁾ và cung tụng như ở trên đây vậy.

(1) Lên nhang đèn tử tế, không có đọc kinh cúng TỬ THỜI. Vị Chứng đàn phải Chức sắc Thiên phong hay là Chức Việc Chánh, Phó Trị Sự hoặc Thông Sự. Phải có 2 vị Chức Sắc hay là Chức Việc nhỏ hơn vị chứng đàn, cầm 2 cây đèn cây đứng hai bên.

(2) Nơi Điện tiên, sau chỗ vị Chứng đàn phải để trống một chỗ, nghĩa là cho Vong quì cúng Thầy và nghe tụng kinh.

Hành lễ nơi Thánh Thất thượng số kêu Điện tiên còn nơi tư gia thì kêu Thiên Bàn.

THÀNH PHỤC

Cúng Thầy trước, có thượng sớ, rồi cúng Thành phục (*làm theo lễ Nho*).

Cúng Triều, Tịch cũng làm lễ NHO.

ĐƯA LINH CỬU

Cúng Thầy trước, rồi làm lễ Cáo Từ Tổ. Khi làm lễ Cáo Từ Tổ thì tụng KINH CẦU TỔ PHỤ (3 lần) và tiếp tụng KINH CỨU KHỔ (3 lần) hễ dứt thì niệm câu chú của Thầy (3 lần). Kế làm lễ Khiển điện, làm lễ NHO.

Xong rồi cho Đạo Tỳ nhập bái quan.⁽¹⁾ Hễ phát hành thì Đồng nhi tụng bài KINH ĐƯA LINH CỬU ra tới huyết.

Khi di linh cửu ra ngoài đàn thì sắp đặt như sau này :

1) Bảng Đại Đạo.

(1) Giảm bớt cách tập đi lộn hàng, móc ruột, chỉ sắp hàng đôi ở ngoài đi vô cho có hàng ngũ. Khi vào bái quan rồi, lạy bốn lạy như thường là đủ.

2) Hễ là Tín Đồ tới Lễ Sanh thì cây phướn của THƯỢNG SANH đi trước, còn hàng Chúc sắc từ Giáo Hữu trở lên thì cây phướn THƯỢNG PHẨM đi trước (hai cây phướn THƯỢNG SANH THƯỢNG PHẨM ấy thế cho tám triệu).

3) Bàn thờ vong.

4) Đồng nhi đi hai hàng (Nam tả, Nữ hữu).

5) Linh cữu.

6) Tang chủ đi kế sau linh cữu.

7) Nữ phái.

8) Nam phái chót hết.

HẠ HUYỆT

Khi ra tới huyệt thì vị Chứng đàn và Đồng nhi đứng trước đầu huyệt tụng kinh Hạ Huyệt (3 hiệp), mọi hiệp cúi đầu, mãn hiệp thứ ba liền tụng ba biến Vang Sanh Thần Chú. Hễ dứt thì niệm câu chú của Thầy (3 lần).

LÀM TUẦN CỬ

Từ Nhứt cử tới Cử cử, kỳ nào cũng phải cúng Thầy trước (*cúng tiểu lễ*) có dâng Tam Bửu và thượng sớ, song không có lễ nhạc.

Khi cúng Thầy rồi, thỉnh linh vị đến trước Điện tiên, tụng bài kinh Khai cử, rồi tiếp tụng kinh Nhứt hoặc Nhị cử (*tụng như vậy cho đủ ba hiệp*). Đến khi dứt thì niệm câu chú của Thầy (3 lần và lạy 12 lạy).

Mỗi tuần cử phải quì tụng DI LẠC CHƠN KINH nơi trước Bửu Điện. Hễ dứt hiệp thì niệm mỗi vị Phật và lạy một lạy.

Sau rớt hết niệm câu chú của Thầy (3 lần) và lạy 12 lạy.

Tụng nhiều chững nào tốt chững nấy, song mỗi hiệp tụng 3 người đến 6 người cho ăn rập nhau.

TIỂU TƯỜNG

(200 ngày)

Đếm đủ 200 ngày kể từ ngày làm tuần Cử cử rồi, mới làm lễ Tiểu Tường.

Cách thể nghi tiết thì cũng làm y như làm tuần Cửu cửu vậy, nghĩa là cúng Tiểu lễ có dâng Tam Bửu và thượng sớ, rồi thỉnh linh vị đến trước Điện tiên, tụng kinh KHAI TIỂU TUỜNG, kế tiếp tụng KINH TIỂU TUỜNG (tụng như vậy cho đủ 3 hiệp). Đến khi dứt thì niệm câu chú của Thầy (3 lần) và lạy 12 lạy.

Tụng DI LẠC CHƠN KINH.

Còn sự cúng vong thì nên cúng nơi nhà thờ Tiên vãng, làm lớn hay nhỏ tùy sức tang chủ và phải thương lượng trước với Lễ Viện.

ĐẠI TUỜNG (300 ngày)

Đếm đủ 300 ngày kể từ ngày làm Tiểu Tường rồi, mới làm Đại Tường.

Nghi lễ cách làm cũng y như Tiểu Tường vậy, nhưng trước hết phải tụng KINH KHAI ĐẠI TUỜNG rồi tiếp tụng KINH ĐẠI TUỜNG (tụng như vậy cho đủ 3 hiệp) đến khi dứt thì niệm câu chú của Thầy (3 lần) và lạy 12 lạy.

Tụng DI LẠC CHƠN KINH.

Đại Tường mãn tang, lễ Trừ phục, cúng vong làm lễ NHO.

CẦU HỒN VÀ CẦU SIÊU **cho người chưa Nhập môn cầu Đạo**

Những người chưa Nhập môn cầu Đạo chẳng luận giàu sang hay nghèo hèn, già cả hay trẻ bé, cùng đã có Nhập môn rồi bị sa ngã bỏ Đạo, mà đến giờ chót của người biết hồi tâm tin tưởng Đức CHÍ TÔN, hay là người chết rồi mà thân tộc người tin tưởng Đức CHÍ TÔN, đến rước chúng ta cầu hồn cùng là cầu siêu thì chúng ta cũng nên thi ân giúp đỡ linh hồn ấy siêu thoát. Ấy là một điều phước đức độ linh hồn con cái của Đức CHÍ TÔN y theo Chơn Truyền tận độ.

Song cách thể hành Đạo, Chức sắc và Chức việc phải làm y như vậy :

1) Về việc cầu siêu, nếu gần Thánh Thất thì cầu siêu nơi Thánh Thất.

2) Nếu ở xa Thánh Thất thì thiết lễ cầu siêu nơi nhà Chức sắc hoặc Chức việc gần đó.

3) Nếu người trong thân chịu Nhập môn thì dễ hơn. Chúc việc cứ Thượng Tượng cho Nhập môn rồi thiết lễ tang sự luôn.

4) Về việc cầu hồn làm tại nhà tang chủ.

Cầu hồn thì duy tụng bài KINH CẦU SIÊU.

“Đầu vọng bái Tây phương Phật Tổ,

“A Di Đà Phật độ chúng dân” v.v...

Tối lại cả Đạo hữu và gia quyến của người lâm chung phải thành tâm tụng DI LẠC CHƠN KINH cho tới ngày di linh cữu.

Điều trọng yếu hơn hết là trọn tang môn phải giữ trai giới trong mấy ngày Linh cữu còn tại tiên thì mới làm bạt tiến cho linh hồn giải thoát đặng.

*
* *

KINH

THIÊN ĐẠO

KINH CÚNG TỨ THỜI

NIỆM HƯƠNG

(Giọng Nam Ai)

Đạo gốc bởi lòng thành tín hiệp,
Lòng nường nhang khói tiếp truyền ra.

Mùi hương lư ngọc bay xa,

Kính thành cầu nguyện Tiên gia chứng lòng.

Xin Thần, Thánh ruổi dong cõi hạc,

Xuống phàm trần vội gác xe tiên.

Ngày nay Đệ tử khẩn nguyện,

Chín tầng Trời, Đất thông truyền chứng tri.

Lòng sở vọng gắn ghi đảo cáo,

Nhờ **Ơn Trên** bố báo phước lành.

Niệm : “**Nam mô Cao Đài Tiên Ông.**

Đại Bồ Tát Ma Ha Tát” (12 lay)

KHAI KINH

(Giọng Nam Ai)

Biển trần khổ với với Trời nước,
Ánh Thái Dương gội trước phương đông.
Tổ Sư Thái Thượng Đức Ông,
Ra tay dẫn độ, dày công giúp Đời.
Trong **Tam Giáo** có lời khuyên dạy,
Gốc bời lòng làm phải làm lành.
Trung Dung Khổng Thánh chỉ rành,
Từ bi Phật dạy : Lòng thành lòng nhơn.
Phép Tiên Đạo : Tu chơn dưỡng tánh,
Một cội sanh ba nhánh in nhau.
Làm người rõ thấu lý sâu,
Sửa lòng trong sạch tụng câu **Thánh Kinh** (*cúi đầu*)

NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ

(Giọng Nam Xuân)

Đại La Thiên Đế
Thái Cực Thánh Hoàng
Hóa dục quần sanh
Thống ngự vạn vật.
Diệu diệu “Huỳnh Kim Khuyết”
Nguy nguy “Bạch Ngọc Kinh”

Nhược thiệt, nhược hư,
Bất ngôn nhi mặc tuyên đại hóa.
Thị không, thị sắc,
Vô vi nhi dịch sử quần linh.
Thời thừa Lục long,
Du hành bất tức.
Khí phân Tứ tượng,
Hoát truyền vô biên.
Càn kiện cao minh,
Vạn loại thiện ác tất kiến,
Huyền phạm quang đại.
Nhứt toán họa phước lập phân.
Thượng chương Tam thập lục Thiên,
Tam Thiên Thế giới.
Hạ ốc Thất thập nhị Địa,
Tứ Đại Bộ Châu.
Tiên Thiên Hậu Thiên
Tịnh dục Đại Từ Phụ.
Kim ngưỡng, cổ ngưỡng,
Phổ Tế Tổng Pháp Tông.
Nãi Nhựt, Nguyệt, Tinh, Thần chi Quân,
Vi Thánh, Thần, Tiên, Phật chi Chủ.
Trạm tịch chơn Đạo.
Khôi mịch tôn nghiêm

Biến hóa vô cùng,
Lũ truyền Bửu Kinh dĩ giác thế,
Linh oai mạc trắc,
Thường thi Thần giáo dĩ lợi sanh.
Hông oai, Hông từ,
Vô cực, vô thượng.
Đại Thánh, Đại Nguyên, Đại Tạo, Đại Bi.
Huyền Khung Cao Thượng Đế,
Ngọc Hoàng tích phước hựu tội,
Đại Thiên Tôn.

Niệm : “ Nam mô Cao Đài Tiên Ông
Đại Bồ Tát Ma Ha Tát” (12 lạy)

THÍCH GIÁO

Nhiên Đăng Cổ Phật chí tâm qui mạng lễ
(Giọng Nam Xuân)

Hồn Độn Tôn Sư,
Càn Khôn Chủ Tể.
Qui Thế giải ư nhứt khí chi trung,
Ốc trần hườn ư song thủ chi nội.
Huệ đăng bất diệt,
Chiếu Tam thập lục Thiên chi quang minh.
Đạo pháp trường lưu,

Khai Cửu thập nhị Tào chi mê muội.
Đạo cao vô cực,
Giáo xiển hư linh.
Thổ khí thành hồng,
Nhi nhứt trụ xang thiên.
Hóa kiếm thành xích,
Nhi tam phân thác địa,
Công tham Thái cực,
Phá nhứt khiếu chi huyền quang,
Tánh hiệp vô vi.
Thống Tạm Tài chi bí chỉ,
Đa thi huệ trạch,
Vô lượng độ nhưn
Đại Bi, Đại Nguyện,
Đại Thánh, Đại Từ,
Tiên Thiên Chánh Đạo
Nhiên Đăng Cổ Phật
Vô vi Xiển giáo Thiên Tôn.

Niệm : “**Nam mô Nhiên Đăng Cổ Phật**
Đại Bồ Tát Ma Ha Tát” (9 lạy)

TIÊN GIÁO

Thái Thượng chí tâm qui mạng lễ
(Giọng Nam Xuân)

Tiên thiên khí hóa.
Thái Thượng Đạo Quân,
Thánh bất khả tri,
Công bất khả nghị.
Vô vi cư Thái cực chi tiên.
Hữu thỉ siêu quần chơn chi thượng
Đạo cao nhất khí
Diệu hóa Tam Thanh
Đức hoán hư linh,
Pháp siêu quần thánh
Nhị ngoạt thập ngũ
Phân tánh giáng sanh ;
Nhứt thân ức vạn,
Diệu huyền thần biến
Tử khí đông lai,
Quảng truyền Đạo Đức
Lưu sa tây độ,
Pháp hóa tướng tông ;
Sản Tất Viên, Phương Sóc chi bối.
Đơn tích duy mang.
Khai Thiên Địa nhưn vật chi tiên,

Đạo kinh hạo kiếp,
Cần khôn hoát vận.
Nhật nguyệt chi quang.
Đạo pháp bao la,
Cửu hoàng tử tổ.
Đại Thiên Thế giới,
Dương tưng từ ân.
Vĩnh kiếp quần sanh,
Ngưỡng kỳ huệ đức.
Đại Thần Đại Thánh
Chí cực chí tôn
Tiên Thiên chánh nhứt.
Thái Thượng Đạo Quân.
Chưởng Giáo Thiên Tôn.

Niệm : “Nam mô Thái Thượng Đạo Tổ
Tam Thanh Ứng Hóa Thiên Tôn” (9 lạy)

NHO GIÁO

Khổng Thánh chí tâm qui mạng lễ
(Giọng Nam Xuân)

Quế hương nội diện,
Văn Thủ thượng cung.
Cửu thập ngũ hồi

Chưởng thiện quả, ư thi thơ chi phố,
Bá thiên vạn hóa,
Bồi quế thọ, ư âm chất chi điền.
Tự lô trử bính, linh ư phụng lãnh,
Chí như ý từ, tường ư ngao trụ.
Khai nhơn tâm tất bổn, ư đốc thân chi hiếu.
Thọ quốc mạch tất tiên, ư trí chúa chi trung.
Ứng mộng bảo sanh, Thùy từ mẫn khổ,
Đại Nhơn, Đại Hiếu, Đại Thánh, Đại Từ
Thần văn, Thánh võ, Hiếu Đức Trung Nhơn.
Vương Tân sách phụ,
Nho Tông khai hóa,
Văn Tuyên Tư Lộc,
Hoàng nhơn Đế quân,
Trừng chơn chánh quang.
Bửu Quang từ tế Thiên Tôn.

Niệm : “**Nam mô Khổng Thánh Tiên Sư Hưng
Nho Thạnh Thế Thiên Tôn**” (9 lạy).

BÀI DÂNG HOA

(Thài theo giọng Đảo Ngũ Cung)

Từ Bi giá ngự rạng môn thiên,
Đệ tử mừng nay hữu huệ duyên.

Năm sắc hoa tươi xin kính lễ,
Cúi mong Thượng Đế rưới ân Thiên. ⁽¹⁾
(1 lạy 4 gật)

BÀI DÂNG RƯỢU

Thiên ân huệ chiếu giáng thiên minh,
Thành kính trường xuân chúc tửu quỳnh.
Lạc hứng khấu cung giai miễn lễ,
Thoát tai bá tánh ngưỡng ân sinh.
(1 lạy 4 gật)

BÀI DÂNG TRÀ

Mai xuân nguyệt cúc vị trà hương,
Kính lễ thành tâm hiến bửu tương.
Ngưỡng vọng Từ Bi gia tế phước,
Khai minh Đại Đạo hộ thanh bường.
(1 lạy 4 gật)

(1) Khi cúng Phật Mẫu thì đọc :

“Cúi mong Phật Mẫu rưới ân Thiên”. *(3 lạy 9 gật)*.

NGŨ NGUYỆN
(Giọng Nam Xuân)

Khi đọc kinh cúng Tứ thời rồi, phải nhớ đọc năm câu nguyện sau này :

Nam mô Nhất nguyện : Đại Đạo hoàng khai.

Nhì nguyện : Phổ độ chúng sanh.

Tam nguyện : Xá tội đệ tử.

Tứ nguyện : Thiên hạ thái bình.

Ngũ nguyện : Thánh Thất an ninh.

Niệm : “**Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát
Ma Ha Tát**” (12 lạy).

PHẬT MẪU CHƠN KINH
(Giọng Nam Xuân)

**Tạo hóa Thiên Huyền Vi Thiên Hậu,
Chưởng Kim Bàn Phật Mẫu Điều Trì.**

Sanh quang dưỡng dục quần nhi,
Chơn linh phối nhất thân vi Thánh hình.

Thiên cung xuất Vạn linh từng pháp,
Hiệp Âm Dương hữu hạp biến sanh.

Càn Khôn sản xuất hữu hình,
Bát hồn vận chuyển hóa thành chúng sinh.

Cộng vật loại huyền linh đồ nghiệp,
Lập Tam Tài định kiếp hòa căn.

Chuyển luân định phẩm cao thăng,
Hư vô Bát quái trị thân qui nguyên.

Diệt tục kiếp trần duyên oan trái,
Chưởng Đào tiên thủ giải trường tồn.

Nghiệp hồng vận tử hồi môn,
Chí công định vị vĩnh tồn Thiên cung.

- **Chủ Âm quang** thường tưng Thiên mạng,
Độ Chơn thần nhứt vắng nhứt lai.

Siêu thăng phụng liễn qui khai,
Tiên cung Phật xứ **Cao Đài** xưng danh.

Hội Nguơn hữu Chí Linh huấn chúng,
Đại Long Hoa nhưn chúng hòa ki (là cơ)

Tam kỳ khai hiệp Thiên thi,
Khoa môn Tiên vị ngộ kỳ Phật duyên.

Trung khổ hải độ thuyền Bát nhã,
Phước Từ bi giải quả trừ căn,

Huần hồn chuyển đọa vi thăng,
Cứu Tiên hồi phục Kim Bàn Chưởng Âm,

Thập Thiên Can bao hàm vạn tượng,
Tùng Địa Chi hóa trưởng Càn khôn.

Trùng huần phục vị Thiên môn,
Nguơn linh hóa chúng quý hồn nhứt thăng.

Vô siêu đọa quả căn hữu pháp,
Vô khổ hình nhưn kiếp lưu oan.
Vô Địa ngục, vô Quỷ quan,
Chí Tôn đại xá nhưt trường qui nguyên.
Chiếu như lệnh Từ Huyền thọ sắc,
Độ anh nhi nam, bắc, đông, tây.
Kỳ khai tạo nhưt Linh Đài,
Diệt hình tà pháp cường khai Đại Đồng.
Hiệp vạn chúng nhưt môn đồng mạch,
Qui thiên lương quyết sách vận trù.
Xuân Thu, Phát Chủ, Bát Vu,
Hiệp qui Tam Giáo hữu cầu chí chơn.
Phục nguyên nhưn hườn tồn Phật tánh,
Giáo hóa hồn hữu hạnh hữu duyên.
Trụ căn quý khí Cửu tuyền,
Quảng khai Thiên thượng tạo quyền chí công.
Lịnh Mẫu Hậu khai Tông định Đạo,
Ân dưỡng sanh đảm bảo hồn hài,
Cần Khôn Tạo Hóa sánh tài.
Nhứt triều nhưt tịch kính bài mộ khang.
“Nam mô Diêu Trì Kim Mẫu Tạo Hóa
Huyền Thiên Cẩm Bái”
“Nam mô Đại Từ Bi Năng Hỷ Xả Thiên
Hậu, Chí Tôn, Đại Bi, Đại Ái”.

TAN TỤNG CÔNG ĐỨC ĐIỀU TRỊ KIM MẪU
(Giọng Nam Ai)

Kể từ hỗn độn sơ khai,
Chỉ Tôn hạ chỉ trước Đài Linh Tiêu.
Lưỡng nghi phân khí hư vô,
Điều Trị Kim Mẫu nung lò hóa sanh.
Âm Dương biến tạo Chơn thần,
Lo cho nhơn vật về phần hữu vi.
Mớm cơm vú sữa cũng tay,
Dưỡng sanh đùm bọc với tài chí công.
Xét vì nhơn vật lẽ đồng,
Chất chiu hằng để trọn lòng chung thương.
Chỉ mong hòa hảo âm dương,
Thuận căn theo lối bước đường vẹn chơn.
Mẫu Nghi hằng giữ lòng đơn,
Mừng lo cho trẻ đặng toàn mảnh thân.
Riêng thương Kim Mẫu khóc thềm,
Biển trần thấy trẻ lạc lâm bấy lâu.
Đòi phen Mẹ lưỡng ưu sầu,
Cũng vì tà mị dẫn đường con thương.
Đỉnh chung là miếng treo gương,
Khiến nên trẻ dại lạc đường quên ngôi.
Ngọt ngon trẻ nhiệm mển mùi,
Trẻ nào có biết khúc nôi đoạn trường.

Ngồi trông con đặng phi thường,
Mẹ đem con đến tận đường hằng sanh.
Xưa con không thấu cội nhânh,
Vì đường Đạo bế biệt cành hoa rơi.
Từ con cách Mẹ phương trời,
Trăm luân khổ hải chơi với sóng trần.
Dầu thương nhắm mắt đưa chơn,
Giờ nay gặp lối nghiệt trần giảm tiêu.
Ngọc Hư định phép cũng nhiều,
Phái Vàng Mẹ lãnh dắt dìu trẻ thơ.
Trước kia trẻ vẫn mịt mờ,
Từ đây mới hản ơn nhờ Mẫu Nghi.
Đắc truyền khai mới Tam Kỳ,
Dưới tay cây có Diêu Trì Cửu Nương.
Chín cô đã sẵn lòng thương,
Mê tân độ chúng bươm trượng thoát vòng.
Lục Nương phát phước truy hồn,
Tang thương nay lúc bảo tồn chúng sanh.
Bát Nương thật đáng chí linh,
Cùng chung giáo hóa ân cần lo âu.
Thất Nương khêu đuốc Đạo đầu,
Nhờ Người gọi ánh nhiệm màu huyền vi.
Môn sanh thiện niệm hằng ngày,
Cúi xin Kim Mẫu muôn loài cứu ương.

Đê đầu khấu bái Nương Nương,
Nén hương đạm bạc xin thương chứng lòng.

“Nam mô TẠO HÓA HUYỀN THIÊN ĐIỀU TRỊ KIM MẪU”

“Nam mô TẠO HÓA HUYỀN THIÊN CỨU VỊ NỮ PHẬT”

KINH GIẢI OAN

(Giọng Nam Xuân)

Vòng xây chuyển vong hồn tấn hóa,
Nương xác thân hiệp ngã Càn khôn.

Bước đường sanh tử đã chôn,

Oan oan nghiệt nghiệt dập dồn trái căn.

Luật Nhơn quả để răn Thánh đức,

Cửa Luân hồi nhắc bực cao siêu.

Dầu chăng phải mực Thiên điều,

Cũng quyền tự chủ đất diu thiên lương.

Dòng khổ hải hễ thương chìm đắm,

Mùi đau thương đã thấm Chơn linh.

Dây oan xe chặt buộc mình,

Nhớ như lục dục thất tình nhiễm thân.

Chịu ô trước Chơn thần nặng trĩu,

Mảnh hình hài biếng hiếu lương tâm,

Phong trần quen thú cung âm,

Cảnh thẳng ngơ ngẩn lạc lâm Phong đô.

Khối trái chủ nhặng lo vay trả,
Mối gầy nên nhân quả nợ đời.
Rảnh mình đâu đặng thánh thời,
Thiên cung lỗ lối chơi với cõi trần.
May đặng gặp hồng ân chan rưới,
Giải trái oan sạch tội tiên khiên.
Đóng Địa ngục, mở tầng Thiên,
Khai đường Cực Lạc, dẫn miền Tây phương.
Nhập Thánh thể dò đường cực vị,
Noi Chơn truyền khử quỷ trừ ma.
Huệ quang chiếu thấu chánh tà,
Chèo thuyền Bát Nhã Ngân hà độ sanh.
Cứ nương bóng CHÍ LINH soi bước,
Gọi mê đồ tắm nước MA HA.
Liên đài may nở thêm hoa,
LÃO ĐAM cũng biết, THÍCH GIÀ cũng quen.
Nam mô Cao Đài ... (Niệm 3 lần)

PHẠM HỘ PHÁP

KINH TẮM THÁNH

(Giọng Nam Xuân)

Những vạn vật Âm Dương tạo hóa,
Dầu cỏ cây hoa quả biến sanh,

Con người đứng phẩm tối linh,
Nửa người nửa Phật nơi mình anh nhi.
Đại Từ Phụ từ bi tạo hóa,
Tượng mảnh thân giống cả Càn khôn.
Vẹn toàn đủ xác đủ hồn,
Xây cơ chuyển thế bảo tồn vạn linh.
Xin gìn giữ Thánh hình thanh bạch,
Xin xá ân rửa sạch tiên khiên.
Căn xưa ví dữ cũng hiền,
Dầu ra cửa tội đủ quyền cao siêu.
Công nuôi dưỡng nâng niu khổ nhọc,
Phép thương yêu cũng học nơi Thầy.
Sanh nơi đây, ở nơi đây,
Trăm năm là tuổi đủ đây mạng căn.
Chốn hồng trần quen lẫn gió bụi,
Cảnh phù ba may rủi cũng duyên.
Đã gan dóc kiếm diệu huyền,
Sanh sanh là phận, hiền hiền là công.
Đừng thói chí ngã lòng trở gót,
Để cho đời chua xót tình thương.
Trăm năm thọ khảo vĩnh trường,
Thuận căn thuận mạng đôi đường cao thẳng.
Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

KINH CẦU HỒN KHI HẤP HỐI
(Giọng Nam Ai)

Rắp nhập cảnh Thiêng Liêng Hằng Sống,
Chốn quê xưa giải mộng trần gian,
Đi đường thoát tục nắm phan,
Trông Kinh Bạch Ngọc định thần giải căn.
Điều Trì Cung sai nàng Tiên Nữ,
Phép Lục Nương gìn giữ Chơn hồn.
Tây phương Tiếp Dẫn Đạo Nhơn,
Phước linh khai mở nẻo đường Lôi Âm,
Ở... (tên họ người qui vị)... thành tâm cầu nguyện,
Nguyện Chí Tôn linh hiển độ sanh.
Ăn năn sám hối tội tình,
Xét câu Minh thệ gửi mình cõi thăng.
Dầu nghiệt chướng số căn quả báo,
Đừng hãi kinh cầu đảo Chí Tôn,
Cửa Địa ngục, khá lánh chơn,
Ngọc Hư Cực Lạc đôn đường ruổi dong.
Dầu trọn kiếp sống không nên Đạo
Dầu oan gia tội báo buộc ràng,
Chí Tôn xá tội giải oan,
Thánh, Thần, Tiên, Phật cứu nần độ vong.

Kìa chiếu diệu bóng hồng Bắc Đẩu.
Kìa im đim phúc hậu Nam Tào,
Cảnh thẳng trời gót cho mau.
Xa vòng tục lự đặng châu CHÍ LINH
Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHON

KINH KHI ĐÁ CHẾT RỜI

(Giọng Nam Ai)

Ba mươi sáu cõi Thiên Tào,
Nhập trong Bát Quái mới vào Ngọc Hư.
Quê xưa trở, cõi đọa từ,
Doạt cơ thoát tục bấy chừ tuyệt luân.
Dưới chín lớp liên thân đưa bước,
Trên hồng quang phủ phước tiêu điều.
Linh Tiêu Điện, bảng danh nêu,
Nguyên căn đẹp vẻ mỹ miều cao thẳng.
Kính Bạch Ngọc muôn lần diễn chiếu,
Kêu Chơn hồn vịn nú Chơn linh.
Nặng lai nặng khứ khinh khinh,
Mau như diễn chiếu nhẹ thành bóng mây.

Cửa Tây phương khá bay đến chốn,
Diệt trần tình vui hưởng tiêu diêu,
Tiên phong Phật cốt mỹ miêu,
Vào Kinh Bạch Ngọc lễ triều CHÍ LINH.

Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

KINH TẢN LIỆM
(Giọng Nam Ai)

Dây oan nghiệt dứt rời trái chủ,
Nương huyền linh sạch giữ thất tình,
Cần khôn bước Thánh thượng trình,
Giải xong xác tục mượn hình CHÍ TÔN.

Khối vật chất vô hồn viết tử,
Đất biến hình tự thử qui căn,
Đừng gìn thân ái nghĩa nhân,
Xôn xao thoát khổ xa lân bến mê.
Hồn Trời hóa trở về Thiên cảnh,
Xác Đất sanh đến lĩnh phục hồi,

Từ từ Cực Lạc an vui,
Lánh nơi trước khí hưởng mùi siêu thăng.
Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHON

KINH CẦU SIÊU
(Giọng Nam Ai)

Đầu vọng bái Tây Phương Phật Tổ,
A Di Đà Phật độ chúng dân,
Quan Thế Âm lân mẫn ân cần,
Vớt lê thứ khổ trần đọa lạc,
Đại Thánh Địa Tạng Vương Bồ Tát.
Bổ từ bi tế bạt vong hồn,
Cứu khổ nàn Thái Ất Thiên Tôn.
Miền Âm cảnh ngục môn khai giải,
Ơn Đông Nhạc Đế Quân quảng đại.
Độ kẻ lành chế cải tai ương.
Chốn Dạ đài Thập Điện Từ Vương,
Thấy hình khổ lòng thương thấm thiết.
Giảm hình phạt bớt đường ly tiết.

Xá linh quang tiêu diệt tiên khiên,
Đặng nhẹ nhàng thẳng đến cung Tiên.
Nơi Phước địa ở yên tu luyện,
Xin Trời Phật chứng lòng sở nguyện,
Hộ thương sanh u hiển khương ninh. (1)

KINH ĐƯA LINH CỬU (2)
(Giọng Nam Ai)

Câu các Trấn Thần linh trợ lĩnh,
Giữ Chơn hồn xa lánh xác trần.
Nam mô Địa Tạng thi ân,
Đưa đường Thiên cảnh, lánh gần Phong đô.

(1) Tụng tiếp bài kinh CẦU HỒN KHI ĐÃ CHẾT RỒI "Ba mươi sáu cõi Thiên Tào..." Vì sợ e cho Vong hồn hoặc là người không tu mà Hội Thánh mới độ hồn, hoặc Đạo Hữu phạm thệ mà đi xuống cõi Phong đô, nên trước phải tụng bài Kinh Cầu Siêu "Đầu vọng bái Tây Phương Phật Tổ" v.v... hầu cho Vong hồn hồi dương đặng rồi, thì tụng tiếp bài KINH KHI ĐÃ CHẾT RỒI "Ba mươi sáu cõi Thiên Tào..." đặng Vong hồn hưởng phép siêu thăng Tịnh độ. Phải tụng xen kẽ như vậy cho đủ 3 lần. Khi dứt thì niệm câu chú : NAM MÔ CAO ĐÀI TIÊN ÔNG ĐẠI BỒ TÁT MA HA TÁT (3 lần).

(2) Đồng nhi tụng tới chừng hạ huyết mới thôi.

Nam mô Tam Trấn hư vô,
Oai nghiêm độ rỗi Cao Đồ qui nguyên.
Nam mô Tam Giáo diệu huyền,
Tuyệt luân Bát Nhã đưa thuyền độ vong.
Nam mô Bạch Ngọc công đồng,
Thần, Tiên, Thánh, Phật mở vòng trái oan.
Nam mô Thượng Đế Ngọc Hoàng,
Mở cơ tận độ nhẹ nhàng chơn linh.
Cửa Cực Lạc thình thình rộng mở,
Rước vong hồn lui trở ngôi xưa.
Tòa sen báu vật xin đưa,
Chơn linh an ngự cho vừa quả duyên.
Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

KINH HẠ HUYỆT

(Giọng Nam Ai)

Thức giấc mộng huỳnh lương vừa mãn,
Tiếng phồn ba hét thoáng bên tai.
Giải thi lánh chốn đọa đày,
Chơn linh trong sạch ra ngoài Càn khôn.
Phép giải oan độ hồn khỏi tội,
Phước tiêu diêu nắm mỗi trường sanh.

Ơn nhờ hồng phúc Chí Linh,
Lôi Âm tự toại, Bồng Dinh hưởng nhàn.
Nhờ Hậu Thổ xương tàn gìn giữ,
Nghĩa CHÍ TÔN tha thứ tiên khiên,
Đưa tay vịn phép diệu huyền,
Ngọc Hư lập vị Cửu tuyền lánh chơn.
Ngó Cực Lạc theo hườn Xá Lợi,
Cửu Trùng Thiên mở lối qui nguyên,
Rỡ ràng Phật cốt Tiên duyên,
Nước Cam Lộ rửa sạch thuyền độ nhân.

(tụng ng 3 lần)

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI

(Tụng kinh này rồi tụng tiếp Chú Vãng Sanh)

VÃNG SANH THẦN CHÚ

Nam mô A Di Đà Bà Dạ, Đa Tha Đà Đa Dạ, Đa
Điệt Dạ Tha, A Di Rị Đô Bà Tì, A Di Rị Đa Tất Đam
Bà Tì, A Di Rị Đa, Tì Ca Lan Đế, A Di Rị Đa, Tì Ca
Lan Đa, Đà Di Nị, Đà Đà Na, Chỉ Đa Ca Lệ, Ta Bà
Ha (3 lần).

*Rồi niệm câu chú : Nam mô Cao Đài Tiên Ông
Đại Bồ Tát Ma Ha Tát (3 lần)*

KINH KHAI CỬU
Đại Tường và Tiểu Tường
(Giọng Nam Xuân)

Đã quá chín tầng Trời đến vị,
Thần đặng an, Tinh, Khí cũng an.
Tầng Trời gắng bước lên thang,
Trông mây nhìn lại cảnh nhàn buổi xưa.
Cõi thắm khổ đã vừa qua khỏi,
Quên trần ai mong mỏi Động Đào.
Ngó chi khổ hải sóng xao,
Đoạn tình yếm dục dặng vào cõi Thiên.
Giọt lụy của Cửu huyền đầu đổ,
Chớ đau lòng thuận nợ trầm luân.
Năm cây huệ kiếm gươm thần,
Dứt tan sự thế nợ trần từ đây. ⁽¹⁾

THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LẠI

(1) Mỗi tuần cửu phải tụng bài kinh này trước rồi tiếp tụng bài Nhứt Cửu hay Nhị Cửu v.v..., hoặc Tiểu Tường hay Đại Tường (tụng 3 lần như vậy).

KINH ĐỆ NHỨT CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Vườn Ngạn Uyển sanh hoa đã héo,
Khối hình hài đã chịu rã tan.

Bảy dây oan nghiệt hết ràng,
Bợn trần rửa sạch muôn ngàn đau thương.

Kìa Thiên cảnh con đường vọi vọi,
Ánh Hồng Quân đương chói Ngọc Lâu,

Cung Thiêm găng bước cho mau,
Thoát ba Thân phẩm đứng đầu Tam Thiên,

Khá tỉnh thức tiên duyên nhớ lại,
Đoạn cho rồi oan trái buổi sanh,

Dem mình nương bóng Chí Linh,
Định tâm chí Thánh mới gìn ngôi xưa.

Hôn định tỉnh đã vừa định tỉnh,
Phách anh linh ắt phải anh linh.

Quản bao thập ác lục hình,
Giải thi thoát khổ diệt hình đoạt căn.

Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NHỨT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

KINH ĐỆ NHỊ CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Tây Vương Mầu vườn Đào ướm chín,
Chén trường sanh có lệnh ngự ban,
Tiệc hồng đã dọn sẵn sàng,
Chờ Thần khá đến hội hàng chư linh.
Đã thấy đủ Thiên đình huyền pháp,
Cối giác thân lên đập Ngân Kiều.
Đấu Tinh chiếu thấu Nguyên Tiêu,
Kim Quang kiệu đỡ đến triều Ngọc Hư.
Khí trong trẻo dường như băng tuyết,
Thần im đim dường nét thiêu quang.
Xa chừng thế giới Địa hoàn,
Cõi Thiên đẹp thấy nhẹ nhàng cao thẳng.
Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NHỊ NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

KINH ĐỆ TAM CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Cõi Thanh Thiên lên miền Bồng Đảo,
Động Thiên Thai bảy Lão đón đường,
Cam Lò rưới giọt hành dương,
Thất tình lục dục như dương tiêu tan,

Cung Đẩu Tốt nhật khoan tiếng nhạc,
Đệ lệnh bài cánh hạc đưa linh.
Tiêu thiêu lấp tiếng dục tình,
Bờ dương bóng phụng đưa mình nâng thân.
Cung Như Ý Lão Quân tiếp khách,
Hội Thánh minh giao sách Trường xuân.
Thanh quang rờ rờ đòi ngàn,
Chơn hồn khoá lạc lên đàng vọng Thiên.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

TAM NUONG ĐIỀU TRÌ CUNG.

KINH ĐỆ TỬ CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Sắc huỳnh chiếu roi vàng đường hạc,
Cối Huỳnh Thiên nhẹ thoát chơn Tiên,
Năm Rồng đỡ nổi đầu thuyền.
Vào cung Tuyệt khổ kiến Huyền Thiên Quân.
Trừ quái khí roi thần chớp nhoáng,
Bộ Lôi Công giải tán trước quang.
Cửa lâu Bát Quái chun ngang,
Hỏa Tinh Tam Muội thiêu tàn oan gia.
Đạp Thái Sơn nhảy qua Đẩu Suất,
Vịn Kim Câu đến chực Thiên Môn.

Chơn thân đã nhập Càn khôn,
Thâu quyền độ thế bảo tồn chúng sanh.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

TỨ NGƯƠNG ĐIỀU TRỊ CUNG

KINH ĐỆ NGŨ CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Ánh hồng chiếu đường mây rã rã,
Cõi Xích Thiên vội mở ải quan.
Thiên Quân điều động linh phan,
Cả miên Thánh vực nhận hàng tiếp nghinh.
Đài Chiếu giám cảnh minh nhẹ bước,
Xem rõ ràng tội phước căn sinh.
Lần vào cung Ngọc Diệt Hình,
Khai kinh Vô Tự dạng nhìn quả duyên.
Đắc văn sách thông Thiên định Địa,
Phép huyền công trụ nghĩa hóa thân.
Ky kim quang kiến Lão Quân,
Dựa xe Như Ý oai thần tiến thẳng.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

NGŨ NGƯƠNG ĐIỀU TRỊ CUNG

KINH ĐỆ LỤC CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Bạch Y Quan mở đàng rước khách,
Côi Kim Thiên nhẹ tách Tiên xa.

Vào cung Vạn Pháp xem qua,
Cho tường cụ nghiệp mấy tòa Thiên nhiên,
Cung Lập Khuyết tìm duyên định ngự,
Lãnh Kim sa dạng dự Như Lai.

Minh Vương Khổng Tước cao bay.
Dem Chơn thân đến tận đài Huệ Hương.
Mùi ngào ngạt thơm luôn Thánh thể,
Trừ tiêu tàn ô ốế sinh quang.

Thiên thiêu trời tiếng nhật khoan,
Đưa linh thẳng đến Niết Bàn mới thôi.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

LỤC NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

KINH ĐỆ THẤT CỬU

(Giọng Nam Xuân)

Nhẹ phơ phối đôi dào không khí,
Hạo Nhiên Thiên đã chí môn quan.

Đẹp xinh cảnh vật đời ngàn,
Hào quang chiếu diệu khai đàng thẳng Thiên.

Cung Chưởng Pháp xây quyền Tạo hóa,
Kiến Chuẩn Đề thạch xá giải thi.

Dà Lam dẫn nẻo Tây Qui,
Kim chung mở lối kịp kỳ ky sen.

Động Phổ Hiền Thần Tiên hội hiệp,
Dở Kim Cô đưa tiếp linh quang.

Im lìm kìa cõi Niết Bàn,
Lôi Âm trống thúc lên đàn Thượng Tiêu.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

THẤT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

KINH ĐỆ BÁT CỨU

(Giọng Nam Xuân)

Hơi Tiên tửu nực nồng thơm ngọt,
Phi Tướng Thiên đế gót tới nơi.

Mùi trần khi đã xa khơi,
Say sưa bầu khí bồi hồi chung phong.

Cung Tận Thức thân thông biến hóa,
Phổ Đà Sơn giải quả Từ Hàng.

Cõi Kim Hẩu đến Tịch San,
Đầu vên nương phép Niết Bàn đến xem.

Cung Diệt Bửu ngọc rèm đã xủ,
Nghiep hữu hình tượng đủ vô vi.

Hồ Tiên vội rót tức thì,
Nước Cam Lộ rửa ai bi kiếp người.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

BÁT NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

KINH ĐỆ CỬ CỬ
(Giọng Nam Xuân)

Vùng thoại khí bát hồn vận chuyển,
Tạo Hóa Thiên sanh biến vô cùng,
Hội Bàn Đào, Điều Trì Cung,
Phục sinh đào hạnh rượu hồng thưởng ban.
Cung Bắc Đẩu xem căn quả số,
Học triều nghi vào ở Linh Tiêu.
Ngọc Hư Cung, sắc lệnh kêu,
Thưởng, phong, trừng, trị phân điều đọa thăng.

CỬ NƯƠNG ĐIỀU TRÌ CUNG

Nơi Kim Bồn vắn vắn ngươn chất,
Tạo hình hài các bậc nguyên nhân.
Cung Trí Giác, trụ tinh thần,
Huần hư màu nhiệm thoát trần đặng Tiên.
Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

DIỀU TRÌ KIM MẪU

KINH TIỂU TƯỜNG (200 ngày) ⁽¹⁾
(Giọng Nam Xuân)

Tịnh niệm phép Nhiên Đăng tướng tín,
Hư Vô Thiên đến thánh Phật điều.

Ngọc Hư đại hội ngự triều,
Thieu quang nhị bá Thiên Kiều để chơn.

Bồ Đề Dạ dẫn hồn thượng tấn,
Cực Lạc Quan đẹp phạn Tây Qui.

Vào Lôi Âm, kiến A Di,
Bộ Công Di Lạc Tam Kỳ độ sanh.

Ao Thất Bửu gọi mình sạch tục.

Ngôi liên đài quả phúc Đà Lam.

Vạn linh trời tiếng màng thềm
Thiên thơ Phật tạo độ phàm giải căn.

Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

DIỀU TRÌ KIM MẪU

(1) Nghĩa là khi làm tuần Cửu cửu rồi, đếm đủ 200 ngày thì làm Tiểu Tướng.

KINH ĐẠI TƯỜNG (300 ngày).⁽¹⁾
(Giọng Nam Xuân)

Hồn Nguơn Thiên dưới quyền Giáo chủ,
Di Lạc đương thâu thủ phổ duyên.
Tái sanh sửa đổi Chơn truyền,
Khai cơ tận độ Cửu tuyền diệt vong.
Hội Long Hoa tuyển phong Phật vị,
Côi Tây phang đuổi quỷ trừ ma.
Giáng linh Hộ Pháp Di Đà,
Chuyển cây Ma Xử đuổi tà trục tinh.
Thâu các Đạo hữu hình làm một.
Trường thi Tiên, Phật vượt kiếp khiên,
Tạo Đời cải dữ ra hiền,
Bảo sanh nắm giữ diệu huyền CHÍ TÔN.

Nam mô Cao Đài ... (niệm 3 lần)

THÍCH CA MÂU NI VĂN PHẬT

(1) Nghĩa là khi làm Tiểu Tường rồi, đếm đủ 300 ngày thì làm Đại Tường.

DI LẠC CHƠN KINH

BÀI KHAI KINH

(Giọng Nam Xuân)

KHAI KINH KỆ

Vô thượng thâm thâm vi diệu pháp
Bá thiên vạn kiếp nan tao ngộ
Ngã kim thính văn đặc thọ trì
Nguyện giải Tân kinh chơn thiết nghĩa
THÍCH CA MÂU NI VĂN PHẬT thuyết

DI LẠC CHƠN KINH

THƯỢNG THIÊN HỒN NGUỒN hữu : Brahma
Phật, Civa Phật, Christna Phật, Thanh Tịnh Trí
Phật, Diệu Minh Lý Phật, Phục Tướng Thị Phật,
Diệt Thể Thắng Phật, Phục Linh Tánh Phật,
nhứt thiết chư Phật, hữu giác, hữu cảm, hữu
sinh, hữu tử, tri khổ nghiệp chương luân chuyển
hóa sanh, năng du ta bà thế giới độ tận Vạn
Linh đặc qui Phật vị.

HỘI NGUỒN THIÊN hữu : Trụ Thiện Phật,
Đa Ái Sanh Phật, Giải Thoát Khổ Phật, Diệu

Chơn Hành Phật, Thắng Giải Ác Phật, nhưt thiết chư Phật tòng lịnh DI LẠC VƯƠNG PHẬT, năng chiếu diệu quang tiêu trừ nghiệt chướng.

Nhược hữu chúng sanh văn ngã ưng đương thoát nghiệt, niệm Phật, niệm Pháp, niệm Tăng tòng thị Pháp điều Tam Kỳ Phổ Độ, tất đặc giải thoát luân hồi, đặc lộ Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề thị chi chứng quả Cực Lạc Niết Bàn.

Nhược nhưn đương sanh, nhưc nhưn vị sanh, nhưc nhưn hữu kiếp, nhưc nhưn vô kiếp, nhưc nhưn hữu tội, nhưc nhưn vô tội, nhưc nhưn hữu niệm, nhưc nhưn vô niệm, thính đặc ngã ngôn, phát tâm thiện niệm, tất đặc A Nậu Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề tất đặc giải thoát.

Nhược hữu nhưn thọ trì khủng kinh ma chướng, nhưt tâm thiện niệm : Nam mô DI LẠC VƯƠNG BỒ TÁT, năng cứu khổ ách, năng cứu tam tai, năng cứu tật bệnh, năng độ dẫn chúng sanh thoát chư nghiệt chướng tất đặc giải thoát.

HƯ VÔ CAO THIÊN hữu : Tiếp Dẫn Phật, Phổ Tế Phật, Tây Qui Phật, Tuyển Kinh Phật, Tế Pháp Phật, Chiếu Duyên Phật, Phong Vị Phật, Hội Chơn Phật, như thị đẳng hàng hà sa số chư

Phật tòng lịnh **NHIÊN ĐĂNG CỔ PHẬT**, dẫn độ Chơn Linh đắc Pháp, đắc Phật, đắc duyên, đắc vị, đắc A Nậu Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề chứng quả nhập Cực Lạc Quốc, hiệp chúng đặng chư Phật tạo định Thiên Thi tận độ Chúng Sanh đắc qui Phật vị.

Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân tu trì thính ngã dục đắc Chơn Truyền niệm thứ **NHIÊN ĐĂNG CỔ PHẬT** thường du ta bà Thế giới, giáo hóa Chơn Truyền phổ tế Chúng Sanh giải thoát lục dục thất tình thoát đọa luân hồi tất đắc giải thoát.

TẠO HÓA HUYỀN THIÊN hữu : Quảng Sanh Phật, Dưỡng Dục Phật, Chương Hậu Phật, Thủ Luân Phật, dữ Cửu vị Nữ Phật, như thị đặng hàng hà sa số chư Phật, tòng lịnh **KIM BÀN PHẬT MẪU** năng tạo, năng hóa Vạn Linh, năng du ta bà Thế giới dưỡng dục quần sanh qui nguyên Phật vị.

Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân thính ngã dục tu phát nguyện Nam mô **KIM BÀN PHẬT MẪU** dưỡng dục quần linh, nhược hữu sanh, nhược vị sanh, nhược hữu kiếp, nhược vô kiếp,

nhược hữu tội, nhược vô tội, nhược hữu niệm, nhược vô niệm, hườn hư thi hình đác A Nậu Đa La Tam Diệu Tam Bồ Đề Xá Lợi Tử qui nguyên Phật vị tất đác giải thoát.

PHI TƯỚNG DIỆU THIÊN hữu : Đa Pháp Phật, Tịnh Thiện Giáo Phật, Kiến Thăng Vị Phật, Hiển Hóa Sanh Phật, Trục Tà Tinh Phật, Luyện Đác Pháp Phật, Hộ Trì Niệm Phật, Khai Huyền Cơ Phật, Hoán Trược Tánh Phật, Đa Phúc Đức Phật, như thị đẳng hàng hà sa số chư Phật, từng linh **TỪ HÀNG BỒ TÁT**, năng du Ta Bà Thế giới thi pháp hộ trì Vạn Linh Sanh Chúng.

Nhược Hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân tín ngã ưng đương phát nguyện nam mô **TỪ HÀNG BỒ TÁT**, năng cứu tật bệnh, năng cứu tam tai, năng độ tận Chúng Sanh thoát ư tứ khổ, năng trừ tà ma, năng trừ nghiệt chướng, tất đác giải thoát.

HẠO NHIÊN PHÁP THIÊN hữu : Diệt Tướng Phật, Đệ Pháp Phật, Diệt Oan Phật, Sát Quái Phật, Định Quả Phật, Thành Tâm Phật, Diệt Khổ Phật, Kiên Trì Phật, Cứu Khổ Phật, Xá Tội Phật, Giải Thế Phật, như thị đẳng hàng hà sa

số chư Phật từng lịnh **CHUẨN ĐỀ BỒ TÁT, PHỔ HIỀN BỒ TÁT** thường du ta bà Thế giới độ tận Vạn Linh.

Nhược hữu thiện nam tử, thiện nữ nhân tín ngã ưng đương phát nguyện Nam mô **CHUẨN ĐỀ BỒ TÁT, PHỔ HIỀN BỒ TÁT**, năng trừ ma chướng quỷ tai, năng cứu khổ ách nghiệt chướng, năng độ Chúng Sinh qui ư Cực Lạc, tất đắc giải thoát. ⁽¹⁾

Nam mô DI LẠC VƯƠNG PHẬT

- Brahma Phật
- Civa Phật
- Christna Phật
- Thanh Tịnh Trí Phật
- Diệu Minh Lý Phật
- Phục Tướng Thi Phật
- Diệt Thế Thắng Phật
- Phục Linh Tánh Phật

(1) Tụng đến đây rồi niệm danh chư Phật, hễ niệm danh mỗi vị lay 1 lay.

- Nam mô Trụ Thiện Phật**
— **Đa Ái Sanh Phật**
— **Giải Thoát Khổ Phật**
— **Diệu Chơn Hành Phật**
— **Thắng Giải Ác Phật**
— **NHIÊN ĐĂNG CỔ PHẬT**
— **Tiếp Dẫn Phật**
— **Phổ Tế Phật**
— **Tây Qui Phật**
— **Tuyển Kinh Phật**
— **Tế Pháp Phật**
— **Chiếu Duyên Phật**
— **Phong Vị Phật**
— **Hội Chơn Phật**
— **KIM BÀN PHẬT MẪU**
— **Quảng Sanh Phật**
— **Dưỡng Dục Phật**
— **Chưởng Hậu Phật**
— **Thủ Luân Phật**
— **Cửu Vị Nữ Phật**
— **TỪ HÀNG BỒ TÁT**
— **Đa Pháp Phật**

Nam mô Tịnh Thiện Giáo Phật

- Kiến Thắng Vị Phật
- Hiện Hóa Sanh Phật
- Trục Tà Tinh Phật
- Luyện Đác Pháp Phật
- Hộ Trì Niệm Phật
- Khai Huyền Cơ Phật
- Hoán Trước Tánh Phật
- Đa Phúc Đức Phật
- CHUẨN ĐỀ BỒ TÁT
- PHỔ HIỀN BỒ TÁT
- Diệt Tướng Phật
- Đệ Pháp Phật
- Diệt Oan Phật
- Sát Quái Phật
- Định Quả Phật
- Thành Tâm Phật
- Diệt Khổ Phật
- Kiên Trì Phật
- Cứu Khổ Phật
- Xá Tội Phật
- Giải Thễ Phật (1)

(1) Tụng đến đây, niệm câu chú của Thầy (3 lần và lạy 12 lạy)

KINH SÁM HỐI ⁽¹⁾

(Giọng Nam Xuân)

Cuộc danh lợi là phần thưởng quý
Đấng Hóa Công xét kỹ ban ơn
Lòng đừng so thiệt tính hơn
Ngày đêm than thở dạ hờn ích chi.
Người sang cả là vì duyên trước
Kẻ không phân lưỡng ước cầu may
Sang giàu chẳng khác như mây
Khi tan khi hiệp đổi xây không thường.
Việc sanh tử như dương chớp nháng
Bóng quang âm ngày tháng dập dôn
Giữ cho trong sạch linh hồn
Rèn lòng sửa nét đức tồn hậu lai.
Điều họa phước không hay tìm tới
Tại mình đời nên mới theo mình
Cũng như bóng nọ tùy hình
Dữ lành hai lẽ công bình thưởng răn.
Khi vận thối lung lẳng chẳng kể
Lúc suy vi bày lễ khẩn cầu

(1) Kinh này tụng ngày Sóc Vọng, còn ngày thường lỡ có làm lỗi điều chi, phải tụng mà xin tội.

Sao bằng ở phải buổi đầu,
Thần minh chánh trực có đâu tư vì.
Người làm phước có khi mắc nạn,
Kẻ lằng loàn đặng mạng giàu sang.
Ấy là nợ trước còn mang,
Duyên kia chưa dứt còn đang thưởng đền.
Nếu vội trách người trên thì dọa
Cũng có khi tai họa trả liền
Đó là báo ứng nhãn tiên
Mau thì mình chịu lâu truyền cháu con.
Lo danh vọng hao mòn thân thể
Ham làm giàu của để bằng non.
Một mai nhắm mắt đâu còn
Đem vàng chuộc mạng đổi lòn đặng chằng.
Trên đầu có búa giăng Thần Thánh,
Xét xem người tánh hạnh dữ hiền
Làm lành đặng hưởng phước duyên
Trong lòng nham hiểm lộc quyền giám thâu.
Đừng tính kế độc sâu trong dạ
Mà gở gan oán chạ thù vơ
Trái oan nào khác mối tơ
Rối rồi không gỡ, bao giờ cho ra.
Thấy hình khổ dạ ta đâu nở
Khuyên làm lành trừ đỡ tội căn

Quấy rồi phải biết ăn năn
Ở cho nhân hậu chế răn lòng tà.
Hãy có dạ kính già thương khó
Chớ đem lòng lấp ngõ tài hiền
Xót thương đến kẻ tật nguyên
Đỡ nâng yếu thế binh quyền mồôi.
Làm con phải trau giới hiếu đạo
Trước là lo trả thảo mẹ cha
Lòng thành thương tưởng ông bà
Nước nguồn cây cội mới là tu mi.
Giá trong sạch nữ nhi trượng tiết,
Giữ cho tròn trinh liệt mới màu.
Ở sao đáng phận đạo dâu
Thờ chồng tiết hạnh mới hầu gái ngoan.
Đừng có cậy giàu sang chẳng nề
Không kiêng chồng khi dễ công cô
Ấy là những gái hung đồ
Xúi chồng tranh cạnh hồ đồ sân si.
Tánh ngoan nạnh không vì cô bác
Thối lẳng loạn bạn tác khinh khi
Ngày sau đọa chốn Âm Ty
Gông kèm khảo kẹp ích gì rên la.
Người tai mắt đạo nhà khá giữ
Nghĩa anh em cư xử thuận hòa

Vẹn tròn đạo cả giềng ba
Kính anh mến chị thì là phận em.
Trên thương dưới xét xem kẻ nhỏ,
Lúc lâm nàn chớ bỏ tránh xa.
Cũng là một gốc sanh ra
Gồm bao nâng đỡ ruột rà thương nhau.
Người trung trực lo âu nợ nước
Hưởng lộc vua tìm chức an bang
Chớ làm con giặc tôi loạn
Thuế sưu đóng đủ đừng toan kế tà.
Phận làm tở thật thà trung tín
Với chủ nhà trọn kính trọn ngay
Áo cơm no ấm hằng ngày
Của người châu cấp ơn dày nghĩa sâu.
Đừng gặp việc câu mâu biếng nhác
Mà quên lời phú thác dặn dò
Trước người giả bộ siêng lo
Sau lưng gian trá so đo tác lòng.
Phải chừa thói loài ong tay áo,
Bớt học đòi khí đạo dòm nhà
Gìn lòng ngay thẳng thật thà
Nói năng minh chánh lời ra phải nhìn.
Chớ quyết ngữ mà khinh kẻ dại
Đừng gian mưu hãm hại người hiền

Anh em bằng hữu kết nguyên,
Một lòng tin cậy phải kiên phải vì
Chẳng thấy khó mà khi mà thị
Gặp người giàu mà vị mà nâng
Dầu khi gặp lúc gian truân
Cũng đồng giúp ích chớ đứng mặt ngơ.
Làm người phải kính thờ Thần, Thánh
Giữ lời nguyên tâm tánh tưởng tin,
Hễ là niệm Phật tụng kinh
Rèn lòng sửa nét khá in như nguyên.
Chừa thói xấu đảo điên trong dạ
Muôn việc chi chẳng khá sai lời
Đối người nào khác đối Trời
Trời đâu dám đối ra đời ngõ ngang.
Chớ lâm tưởng trong hang vắng tiếng.
Mà để duôi sanh biến lãng loạn
Con người có trí khôn ngoan
Tánh linh hơn vật biết đàng lẽ nghi,
Phải cho biết kính vì trên trước
Đừng buông lời lấn lướt hồ đồ
Thuận cùng chú bác cậu cô,
Bà con chòm xóm ra vô khiêm nhường.
Thấy già yếu hẹp đường nhượng tránh
Đừng chổ đồng buông tánh quá vui

Cột người ra dạ dễ duôi
Sanh điều chích mịch đầu nguôi dạ hờn.
Khi tế tự chớ lờn chớ dễ
Việc quan, hôn, thủ lễ nghiêm trang
Gìn lòng chẳng khá lãng loạn.
Lễ nghi vẹn giữ vững vàng chớ quên.
Giàu sang ấy Ôn Trên giúp sức.
Phước ấm no túc thực túc y
Thấy người gặp lúc tai nguy
Ra tay tế độ ấy thì lòng nơn.
Thương đồng loại cũng hơn thí bạc
Thấy trên đường miếng bát, miếng chai
Hoặc là đình nhọn, chông gai,
Mau tay lượm lấy đoái hoài kẻ sau.
Ấy làm phước khỏi hao khỏi tốn
Chẳng có đâu mòn vốn thâm tiền
Bắc cầu đắp sửa đường liền
Kẻ qua người lại bước yên gọn gàng.
Thi ân hậu bạc ngàn khó sánh
Ráng tập thành sửa tánh từ hòa
Việc lành chẳng khá bỏ qua,
Tuy rằng nhỏ nhít cũng là công phu.
Năng làm phải, nhứt nhu ngoạt nhiệm
Lâu ngày đôn tính đếm có dư

Phước nhiều tội quá tiêu trừ
Phép Trời thưởng phạt không tư chẳng vi.
Thấy lỗi mọn chớ nghi chẳng hại
Thường dặn làm tội lại hằng hà
 Vì chưng tự thiếu thành đa,
Họa tai báo ứng chẳng qua mảy hào.
Giữa bụi thế giữ sao khỏi vấy
Biết ăn năn xét lấy sửa lòng.
 Làm người như nghĩa xử xong
Rủi cho gặp lúc long đong chẳng sòn.
 Hễ biết nghĩa thọ ơn chẳng bội
Giúp cho người chớ vội khoe ra,
 Việc chi cũng có chánh tà
Làm điều phải nghĩa lánh xa vạy vò.
 Khi gặp chuyện khá dò xét cạn
Liệu sức mình cho hẳn sẽ làm,
 Chớ dừng thấy của dấy tham
Giục người làm quấy ắt cam đồng hình.
 Ở ngay thẳng Thần minh bảo hộ,
Nết xéo xiên gặp chỗ rạc tù,
 Trong đời rất hiếm võ phu
Lường cân, tráo đấu, dối tu cúng chùa.
 Còn hoi hóp tranh đua bay nháy
Nhắm mắt rồi phải thấy lợi danh

Lương tâm thường xét cho rành
Của không phải nghĩa chớ sanh lòng tà.
Người quân tử chẳng thà chịu khổ
Đâu làm điều nhục tổ hồ tông ?
Đứa ngu thấy của thì mong
Không gìn tội lỗi phép công nước nhà.
Bày chức độc, xúi ra việc quấy
Tổn cho người mà lấy lợi riêng
Hể nghe khoa động đồng tiên
Sửa ngay làm vậy không kiêng chút nào.
Người nghèo khổ biết sao than kể
Kẻ lẽ nhiều cậy thế ỷ quyền,
Làm quan tính kế đảo điên
Gạt thâu gia sản, đất điền của dân.
Thả tôi tớ thôn lân húng hiếp
Bức gái lành, ép thiếp đòi hầu
Trong lòng mưu chước rất sâu
Mai sau suy sụp đâu ra chi.
Gái xứng ky, trai thì du đảng
Phá tan hoang gia sản suy vi
Làm người phải khá xét suy
Của rơi chớ lượm, tham thì phải thâm.
Còn một nỗi gian dân đại tội
Lấy vợ người làm lỗi tiết trinh

Tuy là Trời Đất rộng thình
Mắt dường sao nháy chiếu minh lòng người.
Lương tâm biết hổ người chừa lỗi
Mới biệt phân sừng đội lông mang
Việc lành, việc dữ đôn vang
Tuy là bóng khuất xương tan tiếng còn.
Gái tiết hạnh giữ tròn danh giá
Chớ học đòi mèo mả gà đồng
Làm điều nhục nhã tổ tông
Tiếng như giặt rửa biển sông dạng nào.
Trai trung hiếu sửa trau ba mối
Đừng buông lung lâm lỗi năm hàng
Hung hoang tội báo nghiệt căn
Kẻ chê người thị không bằng cỏ cây.
Thà tiết kiệm hằng ngày no đủ
Tánh siêng năng lam lũ làm ăn.
Lòng chừa biếng nhác kiêu căng
Của tiền lãng phí không ngần phải tiêu.
Lòng Trời Đất thương đều muôn vật
Đức háo sanh Tiên, Phật một màu.
Thượng cầm hạ thú lao xao
Côn trùng thảo mộc loài nào chẳng linh.
Nó cũng muốn như mình dạng sống
Nỡ lòng nào tuyệt giống dứt nòi

Bền công kinh sách xem coi
Vô can sát mạng thiệt thòi rất oan.
Chớ kiếm thế gọi ngoan xảo trá
Lưới rập chim, thuốc cá, đốt rừng
Thương thay phá noãn lấy lừng
Tội căn báo ứng biết chừng nào an.
Lại có kẻ hung hoang ác nghiệt,
Cướp giết rồi chém giết mạng người
Đoàn năm, lũ bảy đạo chơi,
Hiếp người lương thiện, phá đời hại dân.
Tua khá tưởng thương lân nòi giống
Hãy xét vì mạng sống khó cầu
Cũng đừng bài bạc lộn nhau
Rủ ren rù quên, lấy xâu ăn đầu.
Phải hiểu biết máy sâu họa kín
Thánh, Thần đâu tư lệnh bỏ qua
Thường ngày tuần khắp xét tra
Phạt người hung ác đọa sa A TỖ.
Sống dương thế hành thì căn bệnh
Xui tai nản dập dính theo mình
Ăn năn khử ám hồi mình
Từ bi Trời Phật rộng tình xét cho.
Đừng cố oán thâm lo gây họa
Dem lòng thù hãm dọa rắp đường

Đốt nhà, tháo cống, phá mương,
Nước tràn lụt ngập ruộng vườn tan hoang.
Thêm liều mạng đặng toan đổ tội
Cho người hiền chịu lỗi vương mang
Khi hôn lia khỏi trần gian
Hóa ra ngựa quý cơ hàn khổ thân.
Đời nhiều kẻ khi Thần, thị Thánh
Ám muội lòng tánh hạnh gổ ganh
Thấy ai làm phải làm lành
Xiêm gièm cho đặng khoe danh của mình.
Lại còn có tánh tình hiểm độc
Xúi phân chia thân tộc ruột rà
Làm cho chồng vợ lia xa
Cả đời nghiệt báo oan gia chẳng rời.
Muốn tránh đặng khỏi nơi tội quá
Lánh kẻ tà chẳng khá nên gần
Thí tiên, thí bạc, chẩn bần.
Người đau thí thuốc, Thánh, Thần phước ban.
Đêm thanh vắng chớ toan mưu dối
Xúi trẻ thơ lâm lỗi ngõ ngang
Âm đài gông tróng sẵn sàng
Chờ khi thác xuống cổ mang hành hình.
Các thơ truyện huê tình xé hủy
Kẻ để đời làm lụy luân thường

Nói lời tục tĩu không nhường
Tội hành cắt lưỡi trăm đường ghê thay !
Lại có kẻ miệng ngay lòng vạy
Tởi làm chùa, dối cậy in kinh
Ăn gian xới bớt cho mình
Dầu qua dương pháp, luật hình Diêm vương.
Thêm những sãi giả nương cửa Phật
Của thập phương châu cấp thê nhi
Ngày sau đọa lạc Âm ty
Thường thường khảo kẹp chẳng khi nào rời.
Thấy giấy chữ rớt rơi lượm lấy
Đốt ra tro bỏ chảy dòng sông
Thủy triều vận tải biển đông
Lòng hằng dưỡng ấy phước đông ăn chay.
Chịu cực khổ đắng cay biết mấy
Cuốc, cày, bừa, gieo, cấy, gặt, đong
Làm ra lúa gạo dày công
Dầm mưa dạn nắng kẻ nông nhọc nhằn.
Nhờ Viêm Đế đức cao ân nặng
Tìm lúa khoai người đặng no lòng
Ngày ngày vọng niệm chớ vong
Chẳng nên hủy hoại mới phòng khỏi hoang.
Chớ hiểm độc dạ lang lân lự
Nhơn thất mùa bẽ vựa gặt gao

Chờ khi lúa phát giá cao
Khai ra bán mắc Trời nào dung cho.
Ơn trợ giúp khá lo đèn báo
Giữ vẹn tròn nghĩa đạo với đời
Túng cùng vay mượn của người
Vui lòng tính trả vốn lời cho kham.
Chớ oán chạ tham lam ngược ngạo
Bội nghĩa ân trở tráo chước sâu
Luân hồi thưởng phạt rất mau
Chuyển thân tái thế ngựa trâu công đèn.
Người phú túc vun nền âm đức
Lấy lòng nhơn giúp sức trợ nghèo
Chớ sanh chước hiểm hẹp eo
Lời tặng quá vốn kẻ nghèo kiệt than.
Làm mặt phải bạc ngàn cúng Phật
Ép kẻ nghèo cố đất cầm vườn
Phật Trời nhơn vật đồng thương
Có đâu hưởng của bát lương mà mời.
Phận làm chủ lấy lời nhỏ nhẹ
Mà nghiêm trừng mấy kẻ tôi đòi
Đừng lòng nham hiểm hẹp hòi,
Buông lời chửi rửa đòn roi không từ.
Tánh độc ác tội dư tích trữ
Chốn Âm Cung luật xử nặng nề

Đánh đòn khảo kẹp góm ghê
Hành hình khổ não chẳng hề nới tay.
Miền âm cảnh nhiều thay hình lạ
Cõi dương trần tội quá dấy đây
Thánh hiền kinh sách dạy bày
Lòng người ám muội lỗi gây ra hoài.
Kẻ lỗ mãng chê bai khinh dể
Rằng thác rồi còn kể ra chi
Nhãn tiên trả quả tức thì
Tội dư con cháu một khi đên bồi.
Chớ quấy tưởng luân hồi phi lý
Mà hung hăng chẳng nghĩ chẳng suy
Thi hài như gỗ biết gì
Linh hồn là chủ thông tri việc đời.
Lúc chung mạng dứt hơi, hồn xuất
Quý vô thường sẵn chực đem đi
Dắt hồn đến chốn Âm ty
Xét xem công quả chẳng ly mảy hào.
Người lương thiện ra vào thông thả
Kẻ tội nhiều đầy đọa rất minh
Phật, Trời phép lạ hiển linh
Hành cho tan giác hườn hình như xưa.
Con bất hiếu xay cưa đốt già
Mổ bụng ra phanh rã tim gan

Chuyển thân trở lại trần gian
Sanh làm trâu chó đội mang lông sừng.
Kia những gái lấy lưng hạnh xấu
Bỏ vạc đồng đốt nấu thảm kinh
Vi chưng trình tiết chẳng gìn
Có chồng còn lại ngoại tình với trai.
Kẻ tham lợi cột mai cột mối
Chuốt trau lời giả dối ngọt ngon
Dỗ dành, rù quén gái non
Làm hư hoại tiết cháu con nhà người.
Lòng lang độc vui cười hớn hở
Chốn Diêm Đình phạt quả trừng răn
Gông kèm khảo kẹp lẳng xằng
Hành cho đáng kiếp tội căn đã làm.
Ngục đao kiếm cầm giam phạm ác
Tánh gian dâm hành phạt góm ghê
Giáo gươm bén nhọn tư bề
Chém đâm máu chảy tràn trề ngục môn.
Hành đến chết hườn hồn sống lại
Cho đâu thai ở tại thanh lâu
Ngày đêm đưa rước chực châu
Công bình Thiên Đạo phép màu chí linh
Móc nhọn vắt treo mình nhỏng nhánh.
Cối đập đồng rất mạnh giã dân

Ấy là phật kẻ lường cân
Đo gian, đong thiếu, Thánh Thần chẳng kiêng.
Bày chó dữ mang xiềng chạy đại
Thấy tội nhờn xúm lại phân thân
Hình này phật kẻ đại ngay
Khinh khi Tam giáo đọa đày thế ni.
Ao nước nóng sôi thì sục sục
Dầm cho người rã rục thịt xương
Cũng vì lòng dạ vô lương
Đệ huynh bắt mục chẳng thương đồng bào.
Nhiều gộp núi như đao chơm chớm
Thấy dùn mình táng đờm rất ghê
Thấy người máu chảy dầm dề
Tiếng la than khóc tư bề rùm tai.
Phật những kẻ sửa ngay ra vạy
Tố phản thầy, quan lại bắt trung
Hành rồi giam lại Âm cung
Ngày đêm đánh khảo trắng cùm xiềng gông.
Hình Bào Lạc cột đông vôi vôi
Đốt lửa hồng ánh giọi chói lò
Trói người vào đó xát chà
Vì chưng hung bạo đốt nhà bán sấn.
Có cọp dữ nhân răng đưa vấu
Gặp tội nhờn quào quấu xé thân

Ấy vì lòng dạ chẳng ngay
Giết người lấy của bị nay hình này.
Ao rộng lớn chứa đầy huyết phần
Xô người vào, lội lặn nhồm thay !
Tanh hôi mình mấy vấy đây
Trời lên hụp xuống gậy cây đánh đầu.
Để hành kẻ chứa sâu, lương của
Trù ếm người, chửi rửa Tố Tông
Đồ dơ giặt đổ rạch sông,
Đương khi ướ trước thẳng xông chỗ thờ.
Vào bếp núc chỗ như không kể
Phơi áo quần chẳng nề Tam quan
Buông lời tục tĩu dâm loạn
Lâu mau, nặng nhẹ, chịu mang tội này.
Ao rộng sâu chứa đầy giòi tửa
Hơi tanh hôi thường bữa lấy lừng
Gạo cơm hủy hoại quen chường
Phạt ăn dơ dáy mới ưng tội hình.
Cột trời ngược quá kinh rất lạ
Quy Dạ xoa đánh vả kẹp cưa
Vì chưng chửi gió mắng mưa
Kêu tên Thần, Thánh chẳng chừa chẳng kiêng.
Bàn chông nhọn liên liên đánh khảo
Tra tội nhờn, gian giáo ngược ngang.

Hành người bế địch, trợ hoang
Thừa năm hạn đói mưu toan bức nghèo.
Thành Uổng Tử cheo leo gớm ghiếc
Câm hồn oan rên siết khóc than
Dương gian ngộ nghịch lằng loàn
Liều mình tự vận không màng thảo ngay
Xuống Địa ngục dọa đày hành mãi
Đúng số rồi còn phải luân hồi
Hóa công xem xét đên bồi
Lành siêu dữ dọa thêm nhồi tội căn.
Câu Nại Hà bắc giảng sông lớn
Tội nhờn qua óc rởn dùn mình
Hụt chơn ván lại gập ghình
Nhào đầu xuống đó cua kinh rĩa thầy.
Nhiều thứ rấn mặt mày dữ tợn
Ngóng cổ trông mắt trợn dòm người
Gặp thầy nuốt sống ăn tươi
Vì bày thưa kiện móc bươi xúi lời.
Trong núi lửa bay hơi tanh khét
Linh hồn người đây nghệt trong ngoài !
Phạt rần quến gái, dụ trai,
Bày ra thuốc độc, phá thai tuyệt loài.

Người ở thế mấy ai khỏi lỗi
Biết lạc lâm sám hối tội căn
Tu tâm sửa tánh ăn năn
Ba giềng nắm chặt, năm hàng chớ lơ.
Ngặt có kẻ tưởng Trời tin Phật
Mà trong lòng chẳng thật kính thành
Lâm nguy nguyện vái làm lành
Tai qua rồi lại dạ đành phụ vong.
Chớ thái quá đừng lòng bất cập
Phép tu hành luyện tập nhiều ngày
Làm lành, xem phải, nói ngay
Giữ ba điều ấy thiệt rày phước duyên.
Lời kệ sám di truyền khuyến thiện
Câu văn từ luận biện thật thà
Chẳng dùng những tiếng sâu xa
E không hiểu thấu, diễn ra ích gì ?
Chớ buông tiếng thị phi khinh để
Rán làm lành phước để cháu con
Làm người như nghĩa giữ tròn
Muôn năm bóng khuất tiếng còn bay xa.

BÀI KHEN NGỢI KINH SÁM HỐI

(Giọng Nam Xuân)

Nghe lời khuyến thiện rất may
Nguyện lòng niệm Phật ăn chay làm lành.
Ngày ngày tập sửa tánh thành
Đêm đêm tự tỉnh tu hành ăn năn.
Một là hối ngộ tội căn
Hai là cầu đặng siêu thăng Cửu huyền.
Đương sanh hạnh hưởng phúc duyên
Trong nhà già trẻ miên miên thái bình.
Sau dẫu đến chốn Diêm Đình
Linh hồn trong sạch nhẹ mình thanh thoi.
Luân hồi trở lại trên đời
Tiên công thì cũng Phật Trời thưởng ban.
Câu xin trăm họ bình an
Nước giàu dân mạnh thanh nhàn muôn năm.

BÀI XUNG TỤNG CÔNG ĐỨC PHẬT, TIÊN, THÁNH, THẦN

(Giọng Nam Xuân)

Hào quang chiếu chín tầng mây bạc
Thần, Thánh, Tiên thừa hạc cõi rồng

Phép linh thiết rất chí công,
Hóa sanh muôn vật, ngưỡng trông phước đời.
Trên Điện Ngọc Vua Trời ngự giáng
Trước đèn vàng phán đoán phân minh
Cõi trần trung giải thình thình
Phàm gian lao khổ đao binh tai nạn.
Lòng Trời cảm cứu an lành thứ
Độ chúng sanh muôn xứ gọi ơn
Đạo Nho truyền dạy nghĩa nhân
Văn Tuyên Khổng Thánh khuyến dân răn đời.
Ghi các sách ngàn lời để lại.
Chép nhiều thơ vạn đại truyền ra.
Tây phương cõi Phật chói lòa
Từ bi Phật Tổ hải hà độ dân.
Lòng cảm xót dương trần lận đận.
Ra oai linh tiếp dẫn như cầm.
Phổ Đà có Phật Quan Âm
Ra công cứu thế, ân thâm đức dày.
Nhiều kiếp đã đâu thai biết mấy
Xuống Hồng trần khuyến dạy thương sanh
Lão Quân ứng hóa Tam thanh.
Khuyến răn như vật lòng lành chớ xao.
Cơ huyền diệu Đạo Cao minh chánh
Hiển phép màu ma lánh quỷ kiêng

Trừ yêu có Thánh Tê Thiên
Qui y Phật pháp ở miền Tây phương.
Oai bốn hướng Thần nhường quý sợ
Đức ba giềng tế trợ thương sanh
Hớn Trào Quan Thánh bia danh
Trung, can, nghĩa, khí, háo sanh giúp đời.
Tuần ba cửa, cõi trời đều dụng
Xét bốn phương, dân chúng dữ lành
Linh Tiêu Thái Bạch Trường Canh
Truyền tâu Đế Khuyết dữ lành hơn gian.
Chí từ huệ giúp an lê thứ
Thông rõ đời hơn sự kiết hung.
Đại Tiên ở chốn Thiên cung
Lòng lành thi phú thung dung độ người.
Ánh Xá lợi sáng ngời Cực Lạc
Hiển kim thân Bồ Tát hóa duyên
Thiên cung : Tinh Tú, Thánh, Tiên,
Địa kỳ : Thần Tướng đàn tiên giáng lâm.
Lòng sở vọng lâm thâm tụng niệm
Xin giải nạn Nam Thiệm Bộ Châu
Chúng sanh cảm đức cao sâu
Rèn lòng, sửa nết, lo âu làm lành.

GIỚI TÂM KINH ⁽¹⁾

(Giọng Nam Xuân)

Vọng Thượng Đế chứng lòng thành tín
Chúng sanh đồng bái kính khẩn nguyện
Nguyện cho trăm họ bình yên,
Nhà nhà no ấm khỏi phiền khỏi than.
Nguyện Khổng Thánh bảo toàn Nho Giáo
Lấy nghĩa như Đại Đạo truyền ra.
Tây phương Phật Tổ Di Đà
Nam Hải Phổ Đà cứu khổ Quan Âm.
Lễ báo ứng cao thâm huyền diệu,
Cho chúng sanh đặng hiểu răn mình
Đạo Quân đức hóa háo sinh,
Rộng quyền máy nhiệm an linh cứu đời.
Xin xót thương con người ngậy dại
Phép Huyền hư truyền dạy thế gian
Mong nhờ lệnh đức Thánh Quan
Ra oai tiêu diệt cho tàn ác ma.
Trường Canh chói rạng lò Kim khuyết
Xin ban ơn giải nghiệp cho đời
Tề Thiên Đại Thánh để lời
Thiện nam, tín nữ nghe thời phải vưng.

(1) Năng tụng bài này mà sửa tánh răn lòng.

Chớ tự phụ, cũng đừng khi ngạo
Lẽ Trời hằng quả báo chẳng sai
Lời khuyên già trẻ gái trai
Khá tua sửa nét, ăn chay làm lành.
Đấng Tạo Hóa hóa sanh muôn vật
Phú cho người tánh rất linh thông
Đặt ra có họ, có dòng,
Vua, thầy, cha, mẹ, vợ, chồng, cháu, con.
Tình huynh đệ tày non tợ biển
Nghĩa hữu bằng phải kiếng phải tin
Cang tam, thường ngũ phải gìn
Chứa đức, làm lành, làm phước, làm doan
Gặp người đói rách khốn nàn
Ra tay chẩn cứu cho toàn nghĩa hơn.
Mưa chớ ham giọng đờn tiếng quyến
Thói dâm phong rù quên nguyệt hoa
Có ngày hư nát cửa nhà
Xa gần đờn tiếng thú tha vô cùng.
Trường đồ bác cũng đừng léo tới
Phường trăng hoa hát bội khá từ
Những điều như nước phải chừa
Hỗn hào máng nhiech, nói thừa nói thêm.
Nơi Địa ngục gông kèm sẵn đủ
Để răn loài dâm phụ gian phu

Ai ai bèn chí mà tu
Phước đem đổi tội cho phu dễ gì ?

Có thơ rằng :

Dễ gì lộn kiếp dạng làm người,
May dạng làm người chớ dễ duôi.
Lành dữ hai đường vừa ý chọn,
Lành như tòng, dữ tợ hoa tươi.

Hoa tươi, tòng bá, khác nhau xa,
Tòng bá xơ rơ kém sắc hoa.
Gặp tiết đông thiên sương tuyết bủa,
Chỉ còn tòng bá chẳng còn hoa.

Còn hoa mà lại ích chi đâu,
Đẹp dáng tươi màu dạng mấy lâu.
Thử sánh ngọn đèn cùng bóng nguyệt,
Gió dai đèn tắt, nguyệt lâu lâu.

Lâu lâu một tấm tợ đài gương,
Trung, hiếu, tiết, trinh vẹn mọi đường.
Sang cả mặc người đừng sợ đỡ,
Hoạn tài trơ mắt khỏi tai ương.

Tai ương hoạn họa luống ưu sầu,
Vì bởi hay bày chước hiểm sâu,

Lập kế đồ mưu âm hại chúng,
Kiếp sau mang lấy lột heo trâu.

Heo trâu thân thể mặt hèn thay
Mãn kiếp lại còn bị xẻ thây.
Lộng lộng lưới trời tuy sếu sáo,
Thưa mà chẳng lọt mấy lông mày.

Mày râu đứng giữa cõi trần gian,
Gắng sức chống cho vững miếu đàn.
Phận gái tam tòng cùng tứ đức,
Tề gia nội trợ vẹn là ngoan.

Ngoan ngày chơn chánh Phật Thần thương,
Chơn chánh liên hòa với thiện lương.
Thần Thánh thành, do người chánh thiện,
Thiện lương chơn chánh đức không lường.

Không lường kẻ thiện với người hung,
Bợ đỡ giàu sang phụ khốn cùng.
Ngoài mặt giả tuồng người trượng nghĩa,
Trong lòng dối kết chút tình chung.

Tình chung dạng cậy thế người sang,
Mượn tiếng khoa môi với xóm làng.
Lời dạy Thần Tiên không kể đếm,
Đạo màu chẳng cứ, cứ khoe khoang.

U MINH CHUNG

- 1- HỒNG CHUNG SƠ KHẨU BẢO KỆ CAO NGÂM.
- 2- THƯỢNG THÔNG THIÊN ĐÀNG HẠ TRIỆT ĐỊA PHỦ.
- 3- KHÁNH CHÚC TAM KỶ HOẰNG KHAI ĐẠI ĐẠO.
- 4- CÀN KHÔN ĐẠI THỐNG PHỔ CẬP NGŨ CHÂU.
- 5- ÂN ĐỨC HÓA THÂM CAO THĂNG ĐẠO VỊ.
- 6- TAM THẾ TỬ SANH CHI NỘI CÁC MIỄN LUÂN HỒI.
- 7- CỬU U THẬP LOẠI CHI TRUNG TẤT LY KHỔ HẢI.
- 8- NGŨ PHONG THẬP VÔ MIỄN TAO CƠ CẦN CHI TAI.
- 9- NAM MẪU ĐÔNG GIAO CỤ TRIỆM NGHIÊU THUẬN CHI NHỰT.
- 10- CÀN QUA VĨNH TỨC GIÁP MÃ HUY CHINH.
- 11- TRẬN BẠI THƯƠNG VONG CỤ SANH TỊNH ĐỘ.
- 12- PHI CẦM TẤU THÚ LA VÔNG BẤT PHÙNG.
- 13- LÃNG TỬ CÔ NHI TẢO HỒI HƯƠNG LÝ.
- 14- VÔ BIÊN THẾ GIỚI ĐỊA CỬU THIÊN TRƯỜNG.
- 15- VIỄN CẬN ĐÀN NA TĂNG VIÊN PHƯỚC THỌ.
- 16- THÁNH TÒA TRẦN TỊNH ĐẠO PHÁP TRƯỜNG HUNG.
- 17- THỔ ĐỊA LONG THẦN AN TĂNG HỘ PHÁP.
- 18- PHỤ MẪU SƯ TRƯỞNG LỤC THÂN QUYẾN THUỘC.
- 19- LỊCH ĐẠI TIÊN VONG ĐỒNG ĐẰNG GIÁC NGẠN.
- 20- NAM MÔ HUYỀN KHUNG CAO THƯỢNG ĐẾ NGỌC HOÀNG ĐẠI
THIÊN TÔN
- 21- NAM MÔ ĐIỀU TRÌ KIM MẪU VÔ CỤC THIÊN TÔN.
- 22- NAM MÔ TÂY PHƯƠNG GIÁO CHỦ THÍCH CA MÂU NI THẾ TÔN.
- 23- NAM MÔ THÁI THƯỢNG ĐẠO TỔ TAM THANH ỨNG HÓA
THIÊN TÔN
- 24- NAM MÔ KHỔNG THÁNH TIÊN SƯ HUNG NHO THẠNH THẾ
THIÊN TÔN
- 25- NAM MÔ THƯỜNG CƯ NAM HẢI QUAN ÂM NHƯ LAI.

- 26- NAM MÔ LÝ ĐẠI TIÊN TRƯỞNG KIÊM GIÁO TÔNG ĐẠI ĐẠO
TAM KỲ PHỔ ĐỘ
- 27- NAM MÔ HIỆP THIÊN ĐẠI ĐẾ QUAN THÁNH ĐẾ QUÂN.
- 28- NAM MÔ GIA TÔ GIÁO CHỦ CỨU THẾ THIÊN TÔN.
- 29- NAM MÔ THÁI CÔNG TƯỚNG PHỤ QUẢN PHÁP THIÊN TÔN.
- 30- NAM MÔ TAM CHÂU BÁT BỘ HỘ PHÁP THIÊN TÔN.
- 31- NAM MÔ THẬP PHƯƠNG CHƯ PHẬT VẠN CHƯỜNG CHƯ TIÊN
LIÊN ĐÀI CHI HẠ
- 32- NAM MÔ SƠ HỘI LONG HOA THANH VƯƠNG ĐẠI HỘI, NHIÊN
ĐĂNG CỔ PHẬT CHƯỜNG GIÁO THIÊN TÔN
- 33- NAM MÔ NHỊ HỘI LONG HOA HỒNG VƯƠNG ĐẠI HỘI, DI ĐÀ
CỔ PHẬT CHƯỜNG GIÁO THIÊN TÔN
- 34- NAM MÔ TAM HỘI LONG HOA BẠCH VƯƠNG ĐẠI HỘI, DI LẠC
CỔ PHẬT CHƯỜNG GIÁO THIÊN TÔN
- 35- NAM MÔ LIỆT THÁNH ĐÀN TRĂNG HÒA NAM KHẾ THỦ.

*
* *



KINH

THẾ ĐẠO

KINH THUYẾT PHÁP ⁽¹⁾

(Giọng Nam Xuân)

Trường phổ tế khó khăn lắm nỗi
Cậy Thánh tâm sửa đổi tánh phàm
Dịu đời với sức không kham
Mượn quyền thuyết pháp dạng làm cơ quan.
Đại Từ Phụ hồng ân rưới khắp
Trợ giúp con dạng lập nên công
Muốn cho thiên hạ đại đồng
Lấy câu cứu khổ dụ lòng thương sanh.
Nguyện lời nói biến hình bác ái
Nguyện chí thành sửa máy tà gian
Nguyện cho khí tịnh thân an
Nguyện xin thánh giả hiểu dàng chơn tu.
Nguyện các Đấng dương châu Bạch Ngọc
Giúp thông minh lấu thuộc văn từ
Cảm quang điều động tâm tu
Khai cơ giải thoát mở tù Phong Đô.

Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

(1) Vị thuyết pháp và đồng nhi đọc.

KINH NHẬP HỘI

(Giọng Nam Xuân)

Trên Bạch Ngọc Chí Tôn cao ngự
Giữa Tây phương nắm giữ Thiên Điều
Dưới Ngọc Hư, kể bao nhiêu
Thiên Liêng các Đấng lập triều trị dân.
Một nuôi nấng tinh thần tinh khiết
Hai dạy răn cho biết tội tình
Ba lo trị thế thái bình
Cộng chung Pháp Luật Thiên Đình chí công.
Các con vốn trong vòng Thánh thể
Phép tu vi là kế tu hành
Mở đường tích cực oai linh
Cậy phương thuyết giáo vẽ thành kinh chơn.
Đại Từ Phụ ra ơn dìu dẫn
Diệt trí phàm : hờn, giận, ghét, ganh
Để tâm dưới ánh Chí linh
Soi tường chơn lý chỉ rành chánh văn.
Cơ chuyển thế khó khăn lắm nỗi
Mượn Thánh ân xây đổi cơ Đời
Thuận như tâm át thuận Trời
Câu kinh Vô Tự độ người thiện duyên.
Nguyện Ôn Trên cho yên trí não
Nguyện Phật, Tiên dạy bảo Chơn linh

Mạng danh Hội Thánh đã đành
Nâng tay nhục thể xây hình Chí Tôn.
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH XUẤT HỘI
(Giọng Nam Xuân)

Nhờ Chí Tôn dạy khôn lẽ Đạo
Phật, Thánh, Tiên nhỏ máu nhiệt thành
Vạn linh đã hiệp Chí linh
Hội xong cậy sức công bình Thiêng Liêng.
Đã gầy dựng nên quyền giáo hóa
Phòng hiệp vầy trọn cả nguyên nhân
Vẹn toàn phạm thể thánh thân
Tùng theo Chơn pháp độ lân chúng sinh.
Các con cúi đầu trình Sư Phụ (cúi đầu)
Gìn từ tâm khuyến nhủ tăng đồ
Đạo hư vô, Sư hư vô
Reo chuông thoát tục, phát cờ tuyết sinh.
Cứ nương dưới máy linh cơ Tạo
Gươm huệ đưa trị xảo trừ tà
Cửa Địa ngục, chóng lánh xa
Mượn hình Thánh thể cất nhà cõi Thiên.
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH RA ĐI ĐƯỜNG

(Giọng Nam Xuân)

Thân vận động trong trường thế sự
Đạo như luân cư xử cùng đời
Đòi phen lúc biến khi dời
Thân như bèo bọt giữa vời linh đình.
Dòm thấy cuộc kinh dinh dưới mắt
E trở tâm tánh bất đổi thay
Con xin nương bóng Cao Đài
Bước ra một bước cảm hoài căn tu.
Gót chơn đưa rủi như sát mạng
Vật hữu linh phạm nhân khôn soi
Xin tha họa gởi tai rơi
Hồn linh nhờ có ơn Trời chứng minh.
Đại Từ Phụ oai linh bảo hộ
Những chông gai quét ngõ ven đường
Đi an khương, về an khương
Cõi Thiên, cảnh Tục cũng dưỡng chung nhau
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH KHI VỀ

(Giọng Nam Xuân)

Cảm tạ ơn trên đầu diu đỡ
Từ khi đi khi trở lộn về

Đặng xong phận sự mọi bề
Tâm tu lại vững chẳng hề lảng xao.
Nhặng nhớ bước động Đào buổi trước
Nhặng nhớ khi Hồn rước Diêu Trì
Cần Ta Ca đỡ bước đi
Ra thành Phật Tổ gặp kỳ ly cung.
Dẩy xe trâu Côn Lôn trỗi bánh
Lý Lão Quân mong lánh phong trần,
Núi Ô Li Vê để dấu chân
Gia Tô Giáo Chủ giải phần hữu sanh.
Con nguyện xin khuôn linh giúp sức
Bước ta bà giục thức huệ quang
Lòn thân dưới phép sàu than
Tìm phương cứu khổ mở đàng giải căn.
Nam mô Cao Đài... (*niệm 1 lần*)

KINH KHI ĐI NGỦ

(*Giọng Nam Xuân*)

Các vật dục xấy qua một buổi
Cả hành vi lâm lỗi khôn ngừa
Sấp mình cúi lạy xin thưa (*lạy*)
Ơn trên Từ Phụ cho chừa tội khiên.
Trong giấc mộng nghỉ yên hồn phách
Đấng Thiêng Liêng năng mách bảo giùm

Bồng Lai Cự Lạc chỉ chững
Đẩy đưa xác tục dựa gần cõi linh.
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH KHI THỨC DẬY
(Giọng Nam Xuân)

Vừa mở mắt giựt mình thức dậy
Con mang ơn cúi lạy Từ Bi (lạy)
Tử sanh, sanh tử là chi ?
Gắm trong giấc mộng cũng bì như nhau.
Đây tới sáng xôn xao với thế
Nhặng đua chen kiếm kế sanh nhai
Có thân giữa chốn đọa đày
Đếm ba vạn sáu ngàn ngày khó khăn.
Xin Từ Phụ ra ân cứu độ
Tặng huyền linh giác ngộ chí thành,
Rõ phước đức, biết tội tình
Nắm tâm đắp vững mặt thành Càn Khôn.
Trên nhờ có CHÍ TÔN che chở
Thần, Thánh, Tiên, Phật hộ thân hèn
Đường tu nổi bước cho quen
Xa trần tằm tới cận đèn Thiêng Liêng.
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH VÀO HỌC ⁽¹⁾

(Giọng Nam Xuân)

Đại Từ Phụ xin thương khai khiếu

Giúp trẻ thơ học hiểu văn từ

Gần điều nên, lánh lẽ hư

Nương gương thân huệ đặng trừ nghiệt căn.

Dò đường Thánh khó khăn chẳng ngại

Tùng khuôn Hồng nhỏ dại lớn khôn

Buộc yêu thương bạn đồng môn

Nghĩa nhân vẹn giữ xác hồn trăm năm.

Nguyện tam cương gìn tâm trọn đạo

Nguyện ngũ thường hiểu thảo làm khuôn.

Nguyện nên hương hỏa tông đường,

Nguyện thương lễ thứ trong trường công danh.

Câu khẩn đấng Chơn linh nhập thể,

Đủ thông minh học lễ học văn.

May duyên gặp hội Long Vân,

Thuyền thơ ngọn gió Các Đàng xuôi đưa.

Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

(1) Học trò đọc khi nhập học.

KINH VÀO ĂN CƠM

(Giọng Nam Xuân)

Giữa vạn vật con người một giống,
Phải uống ăn nuôi sống thân phàm
Từ Bi ngũ cốc đã ban
Dưỡng nuôi con trẻ châu toàn mảnh thân.
Công Thần Nông hóa dân buổi trước
Dạy khôn ngoan học chức canh điền
Nhớ ơn bảo mạng Huyền Thiên
Con mong mượn xác đoạt quyền vĩnh sanh.
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH KHI ĂN CƠM RỒI

(Giọng Nam Xuân)

Nguyện nhớ ơn nông canh nhân nhọc
Nguyện ơn người lúa thóc giã xay
Ngậm cơm ơn ngậm hàng ngày.
Nên người con nguyện ra tài lợi sanh.
Con cầu xin mảnh hình tráng kiện
Giúp nên công xây chuyển cơ Đời

Trên theo pháp luật Đạo Trời
Dưới thương sanh chúng một lời đình ninh. ⁽¹⁾
Nam mô Cao Đài... (niệm 1 lần)

KINH HÔN PHỐI

(Giọng Nam Xuân)

Cơ sanh hóa Càn Khôn đào tạo
Do Âm Dương hiệp đạo biến thiên
Con người nắm vững chủ quyền
Thay Trời tạo thế giữ giềng như luân.
Ở trước mắt Hồng Quân định phận
Đạo vợ chồng đã xứng nợ duyên
Trăm năm khá nhớ hương nguyên
Chồng hay trọn nghĩa, vợ hiền trọn trinh.
Đã cùng gánh chung tình hòa ái
Tua đức cơm, sửa dãi làm duyên
Dưới trăng bóng ngọc còn nguyên
Ôm bình, bao tóc sang hèn cũng cam.
Đường tổ nghiệp nữ nam hương lửa
Đốt cho nồng từ bữa ba sanh

(1) Mười bài kinh song thất lục bát này của Đức Phạm Hộ Pháp đặt ra, có Đức Chương Đạo Nguyệt Tâm Chơn Nhơn chỉnh văn lại.

Giữa đèn để một tác thành
Đồng sanh, đồng tịch đã đành nương nhau.
Nam mô Cao Đài... (niệm 3 lần)

NGUYỆT TÂM CHƠN NHƠN

KINH TỤNG KHI VUA THĂNG HÀ
(Giọng Nam Ai)

Ơn tác đất ngọn rau nên nặng
Đạo quân vương chữ dạn nơi lòng
Thượng Hoàng sánh đức Chí Công
Mặc phò lê thứ khỏi vòng lao lung.
Giúp xả tác tôi trung ra mặt
Dẩy xa thơ trở nhật văn minh
Giúp dân hưởng chữ thái bình
Văn ban võ bá triều đình đặc an
Nay gần đặng Ngọc Hoàng Thượng Đế
Tìm Chí linh trị thế cứu đời
Thiên Tào Thánh ngự an ngôi
Câu cho dân chúng khỏi hồi can qua,
Bốn ngàn năm quốc gia đã lập
Cõi Nam Châu bồi đắp giang sơn
Trụ tâm nâng đỡ quốc hồn
Giữ bền danh nghiệp vĩnh tồn hậu lai.

Kìa CHÍ TÔN CAO ĐÀI đương ngự
Rưới hồng ân chặt giữ biên cương
Sống thì định bá đồ vương
Qui Thiên dựng lại miếu đường thuở xưa.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

KINH TỤNG CHO THẦY KHI QUI VỊ
(Giọng Nam Ai)

Đường công danh càng nhìn quảng đại
Nghĩa thầy trò nghĩ lại khó quên
Vái cùng Sư Phụ linh thiêng
Chứng lòng đệ tử đáp đền ơn xưa.
Dầu hoạn lộ chưa vừa sở nguyện
Dầu cửa quyền trọng tiếng chấn dân
Ơn cha sanh hóa ra thân
Ơn thầy huấn giáo cũng gần như nhau.
Khoa võ môn đâu nhào qua khỏi
Trương vi rồng học hỏi nơi ai
Đẹp mình với vẻ cân đai
Công thầy tô điểm từ ngày ấu xuân
Cối hư vô nay gần phước Thánh
Xin châu toàn đường hạnh môn sinh

Cõi Thiên xin gửi chút tình
Rót chung ly hận gặt mình đưa thương.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

KINH CẦU TỔ PHỤ ĐÃ QUI LIỄU
(Giọng Nam Ai)

Giọt máu mủ lưu truyền tại thế
Con nhặng mong truyền kế lửa hương
 Nguyện cùng Thất Tổ xin thương
Cho bền gan tác noi đường thảo ngay.
Xưa chẳng dặng phước may gặp Đạo
Nay phò trì con cháu tu tâm
 Dâng gươm huệ kiếm xin cầm
Chặt lia trái chủ dặng tâm ngôi Thiên.
 Dầu tội chướng ở miền địa giới
 Dầu oan gia ở ngoại Càn khôn
 Dầu mang xác tục hay hồn
Nhớ cầu Từ Phụ CHÍ TÔN cứu nàn.
 Dầu đoạt vị ở an Thiên cảnh
 Dầu tái sanh mở cảnh siêu phàm
 Nương thuyền Bát Nhã cho an
Điù chừng con cháu vào đàng nghĩa nhân.

Kìa lối bóng hồng ân bao phủ
Cả thế gian đây đủ đạo màu
 Âm dương đôi nẻo như nhau
Cửu Huyền Thất Tổ giữ câu thọ trì.
 Chốn Tây phương đường đi thông thả
 Cõi Diêm cung tha quả vong căn
 Tiêu điều định tánh nắm phan
Do theo Cực lạc đon đàng siêu thắng.
 Nhớ nổi hiếu khó ngăn nét thâm
 Tưởng nguồn ân đốt nắm tâm hương
 Tác lòng đòi đoạn đau thương
Chơn mây vái với hương hồn hiển linh.
(Tụng tiếp Kinh Cửu Khổ)

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

KINH CỨU KHỔ

Nam mô Đại Từ, Đại Bi Quảng Đại Linh Quan
Thế Âm Bồ Tát (*đọc 3 lần*).

Nam mô cứu khổ, cứu nạn Quan Thế Âm Bồ Tát,
bá thiên vạn ức Phật, hàng hà sa số Phật, vô lượng
công đức Phật. Phật cáo A Nan ngôn, thử kinh Đại
Thánh, năng cứu ngục tù, năng cứu trọng bệnh, năng
cứu tam tai bá nạn khổ.

Nhược hữu nhưn tụng đắc nhưt thiên biến, nhưt thân ly khổ nạn, tụng đắc nhưt vạn biến, hiệp gia ly khổ nạn.

Nam mô Phật lực oai, Nam mô Phật lực hộ, sử nhưn vô ác tâm linh nhưn thân đắc độ, hồi quang Bồ Tát, hồi thiện Bồ Tát, A Nậu Đại Thiên Vương chánh điện Bồ Tát, ma kheo ma kheo thanh tịnh tỳ kheo, quan sự đắc tán tụng sự đắc hựu, chư Đại Bồ Tát, ngũ bá A La Hán, cứu hộ đệ tử... ⁽¹⁾ nhưt thân ly khổ nạn, tự ngôn Quan Thế Âm. Anh lạc bát tu giải, cần đọc thiên vạn biến tai nạn tự nhiên đắc giải thoát, tín thọ phụng hành tức thuyết, chơn ngôn viết : Kim Ba Kim Ba Đế, Câu Ha Câu Ha Đế, Đa La Ni Đế, Ni Ha la Đế, Tì Lê Ni Đế, Ma Ha Đà Đế, Chơn Lăng Càn Đế, Ta Bà Ha.

(Tụng xong 3 lần, rồi niệm câu chú) :

**Nam mô Cao Đài Tiên Ông Đại Bồ Tát
Ma Ha Tát (3 lần)**

(1) Tên họ của bệnh nhưn.

KINH TỤNG CHA MẸ ĐÃ QUI LIỄU

(Giọng Nam Ai)

Ốn cục dục cù lao mang nặng
Lỡ thân côi mưa nắng khôn ngừa
 Âm dương cách bóng sớm trưa
Thon von phận bạc không vừa hiếu thân.
 Đầu cúi lạy... ⁽¹⁾ linh hiển
 Lễ muối dưa làm miếng hiếu tâm
 Ven Trời gởi chút tình thâm
Động lòng thương nhớ tuôn dầm lệ sa.
 Xin có tướng ruột rà máu mủ
 Cối Hư linh bao phủ ân hồng
 Cảnh Thiên noi bước Hóa Công
Năm phan Tiếp Dẫn vào vòng Như Lai.
 Chốn Hư linh chờ ngày hội hiệp
 Dầu căn xưa quả kiếp dường bao
 Thà cam vui chốn động Đào
Đừng vì nhớ trẻ trở vào phàm gian,
 Nuốt tiếng than đôi hàng lã chã
 Tướng đến điều hơn quả mà đau
 Xem thân tuổi hạc càng cao
E ra tử biệt Thiên Tào định phân.

(1) Song thân, hoặc phụ thân hay mẫu thân đã qui liễu.

Nói hương lửa như luân đạo trọng
Con gìn câu chết sống trọn nghi
Sấp mình cúi lạy Từ Bi
Tiên khiên phụ mẫu Tam Kỳ xá ân.
Xin... ⁽¹⁾ định thần định tánh
Nói khuôn linh nẻo Thánh đưa chơn
Thong dong cõi thọ nương hồn
Chờ con lập đức giúp huân ngôi xưa.
Chung ly biệt con đưa tay rót
Mối thương tâm chưa ngớt đeo sầu
Cha ở đâu, mẹ nơi đâu ?
Tâm tang kính gửi một bầu lệ châu.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

**KINH CẦU BÀ CON THÂN BẰNG
CỔ HỮU ĐÃ QUI LIỄU**

(Giọng Nam Ai)

Khi dương thế không phân phải quấy
Nay Hư linh đã thấy hành tàng
CHÍ TÔN xá tội giải oan
Thánh, Thần, Tiên, Phật cứu nạn độ căn

(1) Cha mẹ hay lệnh mẹ hoặc lệnh cha đã qui liểu.

Đã từng chịu khó khăn kiếp sống
Định tâm thần giải mộng Nam kha
Cần khôn để bước ta bà
Đoạt cơ thoát tục tạo nhà cõi Thiên.
Ơn Tạo hóa tha tiên khiên trước
Đưa linh phan tiếp rước nguyên nhân
Tiên phong phủ ngọn phát trần
Liên đài đỡ gót đến gần Tây phương.
Cửa Cực Lạc đơn đường thẳng tới
Tâm không môn dạng đợi Như Lai
Hào quang chiếu diệu CAO ĐÀI
May duyên nay đã gặp ngày siêu sanh.
Trụ nguyên tánh hồn linh nhàn lạc
Cõi Đào nguyên cõi hạc thừa long
Lánh xa trước chất bụi hồng
Cung Tiên sớm tối vui vòng thung dung.
Nơi cung Ngọc học thông Đạo cả
Chốn Hư Vô Tạo Hóa tìm cơ
Trên đường Thánh đức lân dò
Trường sanh màu nhiệm nơi lò Hóa công.
Khá từ bỏ xa dòng bể khổ
Diệt trần tình Cam Lộ tẩy nhơ

Ngân Kiều Bát Nhã qua bờ
Đưa duyên để bước kịp giờ siêu thăng.
(Tụng kinh này rồi tiếp tụng *DI LẠC CHƠN KINH*)

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

KINH TỤNG HUYNH ĐỆ MÃN PHẦN

(Giọng Nam Ai)

Niềm thủ túc đã đành vĩnh biệt
Càng nhớ nhau càng tiếc tình nồng
Thân nhau từ buổi lọt lòng
Chén cơm miếng cá cũng đồng chia nhau.
Câu chọc ruột còn đau đớn bấy
Hướng âm dương hết thấy mặt nhau
Rẽ phân cốt nhục đồng bào
Cảnh thiên cỗi tục lẽ nào không thương.
Thương những thuở huyền đường ôm ấp
Thương những khi co đắp chung mền
Thương hồi thơ bé tuổi tên
Thương cơn khôn lớn giữ bền nghĩa nhau.
Rủi Thiên số Nam Tào đã định
Giải căn sinh xa lánh trần ai
Khá tua theo bóng CAO ĐÀI
Nương mây thoát tục ra ngoài Càn Khôn.

Khởi tình ái hương hồn đầu nhớ
Tránh oan gia giải nợ trăm luân
Viếng thăm hôm sớm... (1)
Trọn câu thân tình ân cần cung Tiên.
Gởi Tổ Phụ... (2) hiền cung phụng
Gởi sắp em còn sống nơi đời
Rót chung ly biệt lưng vơi
Mảnh lòng tha thiết đưa người bạn xưa.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

KINH TỤNG KHI CHỒNG QUI VỊ

(Giọng Nam Ai)

Niềm ân ái thân hòa làm một
Nghĩa sơ giao khắc cốt ghi xương
Nhấn mưa gởi gió đưa thương
Từ đây thiệp tử đoạn trường với ai ?
Càng nhớ đến những ngày hội ngộ
Càng ngổn ngang mối nợ tình chung
Đã đành bẻ gãy chữ đồng
Hiển linh chứng chiếu tấm lòng tiết trinh.

(1) Song thân, hoặc phụ thân hay là mẫu thân đã qui vị.

(2) Anh hay chị mãn phần.

Dâu sống sót cũng đành gọi thác
Vui chi còn man mác tơ duyên
Thiệt thời cam phận thuyên quyền
Chứa chan giọt lệ cứu tuyền cuộn trôi.
Chàng đã dựng phủ rồi nợ thế
Xin hiển linh giúp kẻ góa thân
Chở che khỏi kiếp phong trần
Gìn gương liệt nữ hồng quần để soi.
Chàng dâu dựng thành thơi cảnh trí
Hộ dâu con giữ kỹ nhưn luân
Chàng dâu vinh hiển cảnh Thân
Gởi trong giấc mộng dựng gần cùng nhau.
Chàng dâu hưởng Thiên Tào quyền phép
Đỡ đường trần chật hẹp thân côi
Chàng dâu cung Ngọc an ngôi
Xin thương thân thiếp nợ đời còn mang.
Gởi hồn phách cho chàng định số
Gởi kiếp căn chàng mở dây oan
Thiếp cam bao tóc thờ chàng
Rót chung ly biệt đôi hàng lụy sa !

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

KINH TỤNG KHI VỢ QUI LIỄU

(Giọng Nam Ai)

Tưởng tơ tóc cùng nhau trọn đạo
Theo từng phu sửa áo nâng khăn
Âm dương đôi nẻo chia phân
Túy sơn vân mộng mới gần đặng nhau.
Khi để bước phòng đào lạnh ngắt
Mảnh tàn y dường nhắc nghi dung
Thấy cơn tử biệt nảo nùng
Hương thè tắt ngọn lạnh lòng tơ duyên.
Càng nhớ đến lời nguyên buổi trước
Thẹn non sông chưa ngớt tình nồng
Phụ phàng chi bấy Hóa công
Lòng nào mà lại cắt lòng không đau.
Nói Tông Tổ biết bao nghĩa trọng
Cơ nghiệp còn lưu mộng tang du
Mập mờ nhấn nguyệt đêm thu
Kẻ còn người mất ai sâu hơn ai ?
Vói nhấn khách Dạ đài có tưởng
VẬY bóng hình để tướng nơi nao ?
Hay là lạc bước nguồn Đào
Để thương cho mặt anh hào đeo mang.
Ngồi quạnh quẽ đèn tàn một bóng
Chịu góa thân tuyết đóng song thu

Bước Tiên nàng đã ngao du
Đoái tình thương kẻ ôm cầu khóc duyên
Hay nàng đặng nhập miền Cực Lạc
Đoái tưởng người chưa thoát trầm luân
Ngước trông níu ngọn phát trần
Chối Tiên quét sạch nợ nần oan gia.
Dâng mảnh tâm gọi là cửa lễ
Chén ly tình là lệ ái ân
Dầu chi cũng nghĩa chí thân
Khối tình còn có một lần đấy thôi.

ĐOÀN THỊ ĐIỂM

CHUNG

CÁC NGÀY CÚNG LỄ HẰNG NĂM ÂM LỊCH TẠI TÒA THÁNH

1-1	Lễ rước chư THẦN, THÁNH, TIÊN, PHẬT	Tiểu Đàn
9-1	Đại lễ ĐỨC CHÍ TÔN	Đại Đàn
15-1	Lễ Thượng Ngươn	Đại Đàn
15-2	Vía Đức Thái Thượng Lão Quân	Đại Đàn
19-2	Vía Đức Phật Quan Âm	Đại Đàn
8-4	Vía Đức Phật Thích Ca	Đại Đàn
10-4	Kỷ niệm hội ngày qui thiên của Đức Hộ Pháp, Đức Thượng Phẩm, Đức Thượng Sanh và quý Thời Quân Hiệp-T-Đài	Tiểu Đàn
24-6	Vía Đức Quan Thánh Đế Quân	Đại Đàn
15-7	Lễ Trung Ngươn	Đại Đàn
15-8	Đại Lễ HỘI YẾN ĐIỀU TRÌ CUNG	Tiểu Đàn
18-8	Vía Đức Lý Đại Tiên kiêm Giáo Tông ĐĐ. TK. PĐ.	Đại Đàn
27-8	Vía Đức Khổng Thánh	Đại Đàn
13-10	Kỷ niệm hội ngày qui thiên của Đức Quyền Giáo Tông, quý Đầu Sư và chư Chức Sắc hàng Thánh Nam Nữ.	Tiểu Đàn
15-10	Lễ Hạ Ngươn và kỷ niệm ngày khai ĐĐ. TK. PĐ.	Đại Đàn

25-12 (DL)	Vía Đức Jésus Christ	Đại Đàn
24-12	Lễ đưa chư THẦN, THÁNH, TIÊN, PHẬT triều Thiên	Tiểu Đàn
	Cúng Sóc Vọng ngày mùng 1 và ngày Rằm hằng tháng	Tiểu Đàn

Chú ý :

1/ Lễ Thượng Ngươn, Trung Ngươn, Hạ Ngươn : các Thánh Thất - Điện Thờ Phật Mẫu địa phương dựng chuông U Minh cùng thời điểm với Tòa Thánh : từ mùng 1 đến hết ngày Rằm của tháng 1, tháng 7 và tháng 10 âm lịch.

2/ Ngày Rằm tháng 8 hằng năm các Điện Thờ Phật Mẫu địa phương chỉ cúng Đàn theo thông lệ, không lập nghi cúng Hội Yến Diêu Trì Cung.

3/ Ngày kỷ niệm hội : ở địa phương chỉ cúng Tiểu Đàn tại Thánh Thất mà thôi.

MỤC LỤC

	<i>Trang</i>
<i>Tựa</i>	3
Tiểu dẫn	
Cách thờ phượng và cúng kiến	5
Cách lạy	7
Cách nhập đàn hành lễ cúng Phật Mẫu	8
Cúng Đàn	10
Trai kỳ	11
Cách thiết lễ mỗi nghi tiết : Cầu hồn	11
Tấn liệm ; Cầu siêu	12
Thành phục. Đưa linh cữu ; Hạ huyết	14
Làm Tuần cữu ; Tiểu tường ; Đại tường	16
Cầu hồn và cầu siêu cho người chưa nhập môn	18
Kinh THIÊN ĐẠO	
KINH CÚNG TỬ THỜI	23
Khai kinh	24
NGỌC HOÀNG THƯỢNG ĐẾ	24
Thích giáo ; Tiên giáo ; Nho giáo	26
Bài dâng hoa, rượu, trà	30
Ngũ nguyên	32
PHẬT MẪU CHƠN KINH	32
Tán tụng công đức Diêu Trì Kim Mẫu	35
Kinh giải oan	37
Kinh tám thánh	38
Kinh cầu hồn khi hấp hối	40
Kinh khi đã chết rồi	41
Kinh tấn liệm ; Kinh cầu siêu	42
Kinh đưa linh cữu	44

Kinh hạ huyết ; Vãng sanh thần chú	45
Kinh khai cứu	47
Kinh Tiểu tướng	55
Kinh Đại tướng	56
DI LẠC CHƠN KINH	57
Kinh Sám hối	64
Bài xưng tụng công đức Phật, Tiên, Thánh, Thần	83
Giới tâm kinh	86
U minh chung	90

Kinh THẾ ĐẠO

Kinh thuyết pháp	95
Kinh nhập hội ; xuất hội	96
Kinh ra đi đường ; khi về	98
Kinh khi đi ngủ ; thức dậy	99
Kinh vào học	101
Kinh vào ăn cơm	102
Kinh khi ăn cơm rồi	102
Kinh hôn phối	103
Kinh tụng khi vua thăng hà	104
Kinh tụng cho Thầy khi qui vị	105
Kinh cầu Tổ Phụ qui liễu	106
Kinh cứu khổ	107
Kinh tụng Cha Mẹ qui liễu	109
Kinh cầu bà con, thân bằng cố hữu qui liễu	110
Kinh tụng Huynh Đệ mãn phần	112
Kinh tụng khi Chồng qui vị	113
Kinh tụng khi Vợ qui liễu	115
CÁC NGÀY CÚNG LỄ HÀNG NĂM ÂM LỊCH TẠI TÒA THÁNH	117

KINH THIÊN ĐẠO VÀ THẾ ĐẠO TÒA THÁNH TÂY NINH

NHÀ XUẤT BẢN TÔN GIÁO

53 Tràng Thi - Hà Nội

ĐT: 04-37822845 -Fax: (04).37822841

Email: nhaxuatbantongiao@gmail.com

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Giám đốc - Tổng biên tập

Nguyễn Công Oánh

Biên tập:

Lê Hồng Sơn

Sửa bản in:

Hội Thánh Cao Đài Tây Ninh

Đơn vị liên kết:

Công ty CP in Hoàng Lê Kha - Tây Ninh

129 đường Hoàng Lê Kha, KP.3, P.3, thành phố Tây Ninh

KINH ẤN TỔNG LƯU HÀNH NỘI BỘ

Tái bản 100.000 cuốn, khổ 11,5x15,5cm, tại Công ty CP In Hoàng Lê Kha - Tây Ninh. Giấy phép XB số 1035-2014/CXB/20-81/TG. Theo QĐ số 366/QĐ-TG, ngày 30-05-2014, do Nhà xuất bản Tôn giáo cấp. In xong và nộp lưu chiểu tháng 06-2014.